

# LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT



Địa chỉ : 289 Hai Bà Trưng, P8, Q3, TPHCM

Email : [longthuongxotgp@yahoo.com](mailto:longthuongxotgp@yahoo.com)

Website : [longchuathuongxot.vn](http://longchuathuongxot.vn)

ĐT: **38.290.093**

07/2013

**Con hãy cho Ta sự khốn nạn của con,  
bởi vì nó đích thực là sản nghiệp của  
con.**

(NK 1318)

**(Lưu hành nội bộ)**

**LÁ THƯ LINH HƯỚNG**

# Tin vào Lòng Chúa Thương Xót

**Lm. JB. Võ Văn Ánh**

## 1. Sự công bằng và Lòng Thương Xót Chúa



Thiên Chúa công bằng – Bởi vì Người công bằng, nên Người không thể xét xử chúng ta như Người đã xét xử các thiên thần. Vì chúng ta là thân cát bụi yếu đuối từ trong lòng mẹ – Hơn nữa, ơn cứu chuộc và của lễ hy sinh trên núi Can-vê đã làm đầy đủ đức công bằng của Thiên Chúa – Nên ở

đời này, Thiên Chúa sẽ muôn ngàn lần nhân từ thương xót hơn là công bằng nghiêm thẳng – Muôn ngàn lần, Ngài là Chúa Cứu Thế hơn là Đấng oán phạt. Muôn ngàn lần, Ngài là Người Cha nhân từ hơn là quan án chí công.

## 2. Lòng Thương Xót Chúa theo chúng ta đến ngai tòa phán xét:

Trong một Nhà thờ nước Tây Ban Nha, người ta thờ một tượng Thánh giá rất cổ xưa – Tượng ấy, cánh tay hữu Chúa rời khỏi Thánh giá, hạ xuống giơ ra ban ơn tha tội cho một hối nhân – Hối nhân này bỏ xưng tội lâu năm và phạm nhiều tội ghê gớm quá – Lần xưng tội đầu tiên, Cha giải tội ban ơn xá giải với lời căn dặn phải cố gắng chữa tội – Giữ mình được một thời gian, rồi yếu đuối sa ngã lại, hối nhân phải trở lại tòa giải tội, lần này Cha giải tội không muốn ban ơn tha thứ vì cho rằng hối nhân không thật lòng sám hối, nhưng vì hối nhân này nài quá, Cha giải tội miễn cưỡng ban ơn xá giải – Hối nhân giữ mình được một thời gian khá lâu, nhưng lại yếu đuối sa ngã, nên phải trở lại tòa giải tội, lần này Cha giải tội bảo: Con cứ sa



đi ngã lại nhiều lần, chứng tỏ con không thực lòng ăn năn sám hối và chữa tội, mặc dù hối nhân có nài nỉ thế mấy, Cha giải tội cũng đứng dậy ra khỏi tòa, lúc đó có tiếng nước nở từ Thánh giá treo trên tòa giải tội, ngực Chúa xưng phồng lên như khi hấp hối, tay Chúa rời khỏi Thánh giá giơ lên trên hối nhân và nói: Hối con, **Cha tha tội cho con, vì Cha đã mua con bằng giá máu rất đắt.**

Câu chuyện này thực hư không cần biết, nhưng bài học của nó rất thực. Nó diễn tả đúng Lòng Thương Xót của Chúa. Nó có thể đánh tan những tư tưởng tối tăm của những người hay sợ sệt, ít cậy trông, hay của những nô lệ chứ không phải là con của Cha trên trời, Đấng đã hy sinh Con một mình vì phần rỗi con người.

### 3. Thiếu lòng trông cậy là một điều bội bạc



Mặc dù chúng ta yếu đuối tội lỗi, nhưng Chúa Giêsu đã yêu thương chúng ta và yêu cho đến chết vì chúng ta, để kéo chúng ta ra khỏi đáy vực sâu tội lỗi. Đừng để gì ngăn cản chúng ta. Hãy là những người con ngoan, hãy trông cậy,

hãy hít thở trong sự cậy trông vào Chúa. Đó là nguyên nhân sức mạnh và sự sống của chúng ta. Luôn luôn chúng ta sẽ còn gặp những yếu đuối, những thất bại nhưng hãy ném chúng vào vực sâu của Lòng Chúa Thương Xót. Ngài sẽ biến sự yếu đuối thành sức mạnh cho chúng ta. Hãy đối xử với Ngài thân mật như cha con. Chúng ta có biết Chúa Giêsu xin gì với Thánh Giêrônimô? Giêrônimô đã dâng cho Chúa: Sự sống, tài sản, sức khỏe, hạnh phúc, mà Chúa còn bảo Giêrônimô: *Con chưa cho Ta điều Ta mong muốn* – Giêrônimô thưa: *Vậy, lạy Chúa, Chúa muốn gì?* Chúa bảo: **Giêrônimô, dâng các tội lỗi của con cho Ta.**

Chúng ta hãy dâng lên Chúa tất cả mọi yếu hèn và tội lỗi của mình và thưa lên với Chúa: Lạy Chúa, xin hãy nhận lấy, đây là tất cả kho tàng của con. Con tin vào tình Chúa thương con – Con trông cậy nơi Chúa.

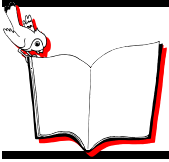
#### **4. Chúa không lâm khi yêu thương chúng ta**

Thật vậy, Chúa Giêsu yêu chúng ta, mặc dầu chúng ta là những người tội lỗi. Ngài là Đức Chúa Trời, nên Ngài biết rõ sự sâu rộng và số lượng vô vàn các bất xứng của chúng ta. Nhưng Ngài yêu chúng ta nhiều hơn, và tình yêu của Ngài luôn lớn hơn tội lỗi của chúng ta, nên Ngài rất dễ dàng tha thứ và khoan dung cho chúng ta. Ngài cũng biết rõ và xem thấy bên cạnh những tội lỗi và bất xứng ấy, ***chúng ta có lòng ao ước khát khao mến yêu Ngài.*** Chúng ta hãy tin điều ấy bằng đức tin vững vàng không gì lay chuyển vì đó là sự thật rất thật. Hãy cảm ơn Chúa vì Chúa đã yêu chúng ta vô vàn mà chúng ta chỉ biết điều đó một cách rất mơ hồ.

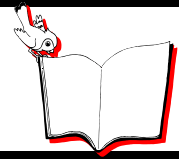
Hôm nay, chúng ta hãy mở rộng tâm hồn... mở rộng chân trời thánh thiện... ***hãy vào sâu trong Lòng Thương Xót bao la của Chúa,*** linh hồn chúng ta sẽ không bao giờ chết ngạt... nhưng ***sẽ gặp được mọi sự trong Trái tim của Chúa Giêsu*** là suối tình yêu và lòng thương xót.

#### **5. Để kết thúc,** tôi xin ghi lại những lời tốt đẹp của Thánh nữ Têrêsa Hải Đồng Giêsu:

*“Không phải tôi đã được ơn giữ mình sạch tội trọng, mà tôi trông cậy mến yêu Chúa. Tôi cảm thấy dù tôi vướng mắc hết mọi giống tội nặng nề, và tai ác có thể phạm ở thế gian này, tôi cũng không mất lòng trông cậy. Với lòng ăn năn thống hối, tôi sẽ lăn vào cánh tay Chúa Cứu Thế. Tôi biết Người đã yêu dấu đứa con trai hoang đàng. Tôi đã nghe lời Chúa phán cùng bà Mađalêna, cùng người phụ nữ ngoại tình, cùng thiếu phụ Samaria một cách nhân từ đầy xót thương, nên không ai có thể làm tôi sợ sệt, vì tôi đã vững tin cậy vào tình yêu và Lòng Thương Xót vô biên của Chúa – Tôi biết muôn vàn tội lỗi của tôi sẽ tan biến đi trong chốc lát, như hạt nước rơi trong lò lửa nóng”.*



# SỐNG LỜI CHÚA



Lm. Raphael Xuân Nguyên

## CHÚA NHẬT 14 THƯỜNG NIÊN NĂM C BƯỚC CHÂN RAO GIẢNG TIN MỪNG

Khi ấy, Chúa chọn thêm bảy mươi hai người nữa, và sai các ông cứ từng hai người đi trước Người, đến các thành và các nơi mà chính Người sẽ tới. Người bảo các ông rằng: "Lúa chín đây đông mà thợ gặt thì ít; vậy các con hãy xin chủ ruộng sai thợ đến gặt lúa của Người. Các con hãy đi. Nay Ta sai các con như con chiên ở giữa sói rừng. Các con đừng mang theo túi tiền, bao bì, giày dép, và đừng chào hỏi ai dọc đường. Vào nhà nào, trước tiên các con hãy nói: 'Bình an cho nhà này'. Nếu ở đây có con cái sự bình an, thì sự bình an của các con sẽ đến trên người ấy. Bằng không, sự bình an lại trở về với các con. (Lc 10, 1-12)



Có những vần thơ và tiếng hát mỹ miều ca tụng những bước chân rao giảng Tin Mừng. Họ là những người hạnh phúc vì thuộc về đoàn binh chiến đấu cho Nước Trời, thoát khỏi những ràng buộc công kênh vật chất và các liên hệ thế tục, được Chúa ban cho quyền năng trên những thế lực nguy hại, và nhất là họ được hạnh phúc có tên ghi sẵn trên Trời. Đó là tất cả nội dung những lời vàng ngọc Phúc âm hôm nay dành cho họ.

Phải, khi gia nhập đoàn binh Nước Trời là chọn cho mình hạnh phúc thật. Nhưng không phải ai cũng tự động có hạnh phúc này đâu, vì thế Chúa Giêsu bảo các môn đệ: Lúa chín đầy đồng mà thợ gặt thì ít; các con hãy xin chủ ruộng sai thợ đến gặt lúa của Người. Các thợ ấy không phải là thiên thần, nhưng là những con người được Chúa chọn trong nhân loại. Họ nhận được ơn gọi đặc biệt: Ơn gọi chiến đấu cho Nước Trời. Và như thế họ chắc chắn sẽ nhận lãnh triều thiên thiên quốc. Còn hạnh phúc nào bằng!

Khi gia nhập đoàn binh này, Chúa Giêsu muốn họ phải có một cuộc sống thật nhẹ nhàng, thoát khỏi các ràng buộc trần thế, ngay cả những cái mà người đời cho là tối quan trọng như tiền bạc, của ăn, nhà cửa... Càng nhẹ nhàng thì càng di chuyển mau lẹ, càng có khả năng bay cao. Nhưng quan trọng hơn là họ có sự an bình của Chúa trong tâm hồn. Đây là món quà quý giá nhất trên đời. Bình an của Chúa chính là hạnh phúc cho con người. Phải thoát khỏi các ràng buộc trần thế mới cảm nghiệm được điều này.

Khi chiến đấu cho Nước Trời, họ còn được điểm phúc được Chúa trao ban quyền năng trên các thần dữ và các thế lực nguy hiểm. Chính đoàn người ấy đã thốt lên: Thưa Thầy, nhân danh Thầy thì cả ma quỷ cũng vâng phục chúng con. Điều khiến được cả ma quỷ thì còn quyền phép nào mạnh mẽ hơn, bởi ma quỷ bình thường mạnh mẽ hơn con người rất nhiều. Có quyền năng, khi ra đi chiến đấu sẽ rất an tâm tự tin, bởi nhân danh Chúa, họ sẽ chiến thắng tất cả địch thù.

Sau cùng và cũng là điểm kết thúc của hạnh phúc: đó là thấy tên mình được ghi trên trời. Tất cả những hạnh phúc trước không thể sánh bằng hạnh phúc này. Tên chính là người và cuộc đời. Tên ấy gắn liền với sự nghiệp và số mệnh. Tên của những bước chân rao giảng Tin Mừng gắn liền với hạnh phúc Nước Trời. Quả thực bài ca những bước chân này thật tuyệt mỹ. Chính Chúa chúc phúc, và ca đoàn thần thánh cũng như nhân loại cùng hợp xướng: Đẹp thay những bước chân rao giảng Tin Mừng!





## CHÚA NHẬT 15 THƯỜNG NIÊN NĂM C LÝ THUYẾT VÀ THỰC HÀNH

... "Một người đi từ Giêrusalem xuống Giêricô, và rơi vào tay bọn cướp; chúng bóc lột người ấy, đánh như tử rồi bỏ đi, để người ấy nửa sống nửa chết. Tình cờ một tư tế cũng đi qua đường đó, trông thấy nạn nhân, ông liền đi qua. Cũng vậy, một trợ tế khi đi đến đó, trông thấy nạn nhân, cũng đi qua. Nhưng một người xứ Samaria đi đường đến gần người ấy, trông thấy và động lòng thương. Người đó lại gần, băng bó những vết thương, xúc dầu và rượu, rồi đỡ nạn nhân lên lừa mình, đưa về quán trọ săn sóc. Hôm sau, lấy ra hai quan tiền, ông trao cho chủ quán mà bảo rằng: 'Ông hãy săn sóc người ấy và ngoài ra, còn tốn phí hơn bao nhiêu, khi trở về, tôi sẽ trả lại ông'. Theo ông nghĩ, ai trong ba người đó là anh em của người bị rơi vào tay bọn cướp?" Người thông luật trả lời: "Kẻ đã tỏ lòng thương xót với người ấy". Và Chúa Giêsu bảo ông: "Ông cũng hãy đi và làm như vậy". (Lc 10, 25-37)



Hình như người thông luật cũng muốn khoe khoang kiến thức Lễ Luật Môsê của mình với Chúa Giêsu, và ông đã hỏi vào ngay trung tâm của Luật: Tôi phải làm gì để được sống đời đời? Cho dù chính ông đã dư biết câu trả lời: Hãy yêu mến Chúa ..., và hãy yêu mến anh em... Dầu vậy, chính ông ta cũng thử thách mỗi người Kitô hữu hôm nay khi gợi lên một câu hỏi khác: Nhưng ai là anh em với tôi? Chúa Giêsu đã trả lời cho ông và tất cả chúng ta qua câu chuyện một lữ hành đi đường bị cướp và bị đánh thương nửa sống nửa chết. Ba

nhân vật Tư tế, Trợ tế và người xứ Samaria tượng trưng cho mức độ thực hành Lễ Luật. Đúng hơn, cả bài tường thuật Phúc âm Luca hôm nay là tiêu chuẩn của Đạo Mới, tức Đạo Bác ái cả trong lý thuyết lẫn trong hành động. Chúa Giêsu nhấn mạnh hơn trong hành động: Ông hãy đi và làm như vậy.

Có lẽ mỗi người Kitô hữu chúng ta đều thuộc nằm lòng giới răn mến Chúa yêu người, nhưng câu hỏi của người thông luật như vẫn mãi âm vang trong lòng chúng ta: Ai là anh em với tôi? Chúa Giêsu đã tìm cho chúng ta người anh em ấy chính là những người gặp nạn, những người nói chung là đang chịu đau khổ và không may mắn trên đường đời. Quả thực, muốn thực hiện Đức Bác ái của Đạo mới không hề tùy thuộc chút nào vào việc thông hiểu lễ luật, nhưng là tùy thuộc vào mức độ nhân từ độ lượng của con người có trong tim mình. Chúa Giêsu không phải tự nhiên đã đề cập đến hình ảnh hai người Tư Tế và Trợ tế trong Đạo Do Thái, mà Ngài xếp người Tư Tế lên hàng đầu, đã bỏ qua không giúp đỡ khi gặp nạn nhân. Chính những vị thông luật và tư tế Do Thái giáo lúc đó đã làm méo mó hình ảnh nhân từ và yêu thương của Thiên Chúa, khi họ dạy dân một cách quá đáng về sự công bình của Thiên Chúa. Hình ảnh Thiên Chúa do đó đã xuất hiện như một vị thẩm phán thích trừng phạt và tiêu diệt. Chúa Giêsu muốn sửa lại sai lầm đó trong Đạo Mới của Ngài, một Đạo sẽ phổ quát vượt mọi ranh giới nhân loại về tình thương, khi Ngài nâng hình ảnh một người Samaria ngoại đạo nhưng có lòng bác ái. Vị tư tế chưa chắc đã có lòng bác ái bằng người ngoại đạo đâu! Do đó, Ngài cũng nhắc mỗi người Kitô hữu như vậy, kể cả những vị tư tế trong đạo mới nữa.

Hành trình cuộc đời của con người như một lữ hành dương thế, nhưng không cô độc, mà được Chúa quy tụ thành những xã hội loài người. Chúa Giêsu muốn các xã hội ấy luôn được hạnh phúc khi đem luật Bác Ái của Ngài ra thực hiện. Hãy hỏi mình mỗi ngày "Ai là anh em với tôi?" thì sẽ tìm ngay được câu trả lời đúng theo ý Chúa. Chúa Giêsu cũng đã xác định giá trị Kitô hữu chỉ khác người khác khi trong tim mình có dấu ấn yêu thương, và luôn tỏ hiện dấu ấn ấy bằng hành động đối với tha nhân trong đời.





## CHÚA NHẬT 16 THƯỜNG NIÊN NĂM C CHỌN PHẦN TỐT NHẤT

**Khi ấy, Chúa Giêsu vào một làng kia và có một phụ nữ tên là Martha rước Người vào nhà mình. Bà có người em gái tên là Maria ngồi bên chân Chúa mà nghe lời Người. Martha bận rộn với việc thết đãi khách. Bà đứng lại thưa Người rằng: "Lạy Thầy, em con để con hầu hạ một mình mà Thầy không quan tâm sao? Xin Thầy bảo em con giúp con với". Nhưng Chúa đáp: "Martha, Martha, con lo lắng bối rối về nhiều chuyện. Chỉ có một sự cần mà thôi: Maria đã chọn phần tốt nhất và sẽ không bị ai lấy mất". (Lc 10, 38-42)**

Trong cuộc đời, bạn và tôi đã nhiều lần có những quyết định chọn lựa cho cuộc sống mình. Có những chọn lựa bình thường liên quan đến đời sống như ăn mặc, nghỉ ngơi, mua sắm... Có những chọn lựa quan trọng hơn liên quan đến sự sống còn của cuộc sống, như chọn sống trong chế độ tự do hơn là bị kèm kẹp tù đày trong chế độ cộng sản. Cũng có những quyết định chọn lựa cao trọng hơn liên quan đến đời sống tinh thần và đức tin, như chọn đi lễ Ngày Chúa Nhật thay vì đi Xi-nê vào cuối tuần... Tất cả những chọn lựa ấy, đâu là phần lựa chọn tốt nhất mà Chúa Giêsu muốn nói với tôi và bạn trong Tin Mừng hôm nay?



Căn cứ vào câu trả lời của Chúa Giêsu cho Mattha về Maria, em bà: Maria đã chọn phần tốt nhất và sẽ không bị ai lấy mất, thì có thể những chọn lựa của chúng ta liên quan đến cuộc sống là đúng và cần thiết, nhưng chưa chắc đã là phần chọn lựa tốt nhất.



Hãy xem lại hoàn cảnh của hai người phụ nữ Mattha và Maria: Cả hai đều đón tiếp Chúa vào nhà mình như vị thượng khách; cả hai đều lo lắng làm đẹp lòng Chúa bằng những việc họ nghĩ là đúng... Riêng bà Mattha còn làm những việc cụ thể hơn để đãi khách khi lo dọn bữa ăn ngon cho vị khách quý, nên chính bà đã yêu cầu Chúa Giêsu hãy bảo em bà đứng lên đi giúp bà đang bận rộn với công việc cao quý đó.

Xem ra cả hai cũng chọn Chúa, nhưng chỉ có Maria được Chúa khen là đã chọn phần tốt nhất. Phần đó là chọn ngồi bên chân Chúa để lắng nghe Lời Ngài. Lắng nghe lời Chúa tức là đang chọn chính Chúa. Khi chọn ngồi yên đó để nghe Chúa nói, tức là muốn trao trọn vẹn tâm hồn, trái tim và cuộc sống cho Chúa. Và qua cảm nghiệm lắng nghe ấy, người nghe rất dễ có thêm động lực thực hành điều Chúa dạy. Người luôn thực hành điều Chúa dạy là người đang chứng tỏ họ yêu Chúa nhiều. Mattha cũng yêu Chúa Giêsu, nhưng bà yêu Chúa theo cách của bà, không phải cách mà Chúa muốn bà yêu Ngài.

Trong những lời cầu xin, nhiều khi chúng ta cũng hay làm như Mattha, là xin Chúa theo ý mình chứ không phải muốn ý Chúa thực hiện nơi mình. Riêng Maria đã chọn đúng và chọn phần tốt nhất, vì khi chọn ngồi dưới chân Chúa và nghe Người dạy, bà đã trao trọn vẹn thì giờ, tình yêu và cuộc sống cho Lời Chúa hành động trong bà.

Đời sống đạo của bạn và tôi hôm nay, tuy đã chọn Chúa, và cũng thể hiện bằng nhiều hành động cụ thể như đi lễ Chúa Nhật hay làm một ít công việc bác ái, nhưng nhiều khi chưa chắc chúng ta đã có thái độ chọn Chúa của Maria. Chọn phần tốt nhất là Chúa sẽ tùy thuộc vào mức độ tình yêu đang dành cho Ngài trong tim chúng ta đó!

## CHÚA NHẬT 17 THƯỜNG NIÊN NĂM C ... LÀ NHỮNG KẺ GIAN ÁC...

... "Khi các con cầu nguyện, hãy nói: 'Lạy Cha, nguyện xin danh Cha cả sáng. Nước Cha trị đến. Xin Cha cho chúng con hôm nay lương thực hằng ngày. Và tha nợ chúng con, như chúng con cũng tha mọi kẻ có nợ chúng con. Xin chớ để chúng con sa chước cám dỗ'".

Và Người còn bảo các ông rằng: "Nếu ai trong các con có người bạn, giữa đêm khuya đến nói với người ấy rằng: 'Anh ơi, xin cho tôi vay ba chiếc bánh, vì tôi có anh bạn đi đường ghé lại nhà tôi, mà tôi không có gì thết đãi anh ấy'. Và từ trong nhà có tiếng người ấy đáp: 'Xin đừng quấy rầy tôi, vì cửa đã đóng, các con tôi và tôi đã lên giường nằm rồi, tôi không thể chỗi dậy lấy bánh cho anh được'. Thầy bảo các con, dù người đó không dậy vì tình bạn để lấy bánh cho người bạn, người đó cũng sẽ dậy, ít nữa là vì sự quấy rầy của người kia mà cho anh ta tất cả những gì anh ta cần... (Lc 11, 1-13)

Người Việt mình hay nói: Hồ cũng không ăn thịt con. Hồ là loài thú hung dữ chuyên môn ăn thịt các loài vật khác, kể cả loài người. Thế mà hồ lại không hề ăn thịt con mình! Trong Bài Phúc âm hôm nay có một tư tưởng tương tự như thế: Vậy nếu các con là những kẻ gian ác, còn biết cho con cái mình những của tốt, phương chi Cha các con trên trời sẽ ban Thánh Thần cho những kẻ xin Người. (Lc 11:13) Chúa Giêsu gọi các môn đệ và loài người là những kẻ gian ác, nhưng vẫn biết thương con mình... chúng ta hiểu và cảm thấy thế nào về sự so sánh này?



Trong Phúc âm Thánh Luca tiếp sau đó, không hề thấy các môn đệ thắc mắc hay phản ứng thêm gì. Hình như các ngài đã thỏa mãn với Kinh Lạy Cha, một Lời cầu nguyện tuyệt vời mà Chúa Giêsu đã dạy họ, vì Lời Cầu Nguyện này vừa làm vinh danh Chúa, vừa đáp ứng nhu cầu con người, kể cả hạnh phúc trong tình yêu và an bình cuộc sống khi biết tha thứ cho nhau như Chúa dạy. Đúng thế, các môn đệ thỏa mãn, vì trước hết họ nhận thấy mình không đủ kiến thức hiểu biết để cầu nguyện, họ cũng như bất cứ ai thường chỉ xin cho lợi lộc riêng mình mà thôi, chẳng hạn trường hợp bà Dêbêđê xin cho hai con được ngồi bên tả và bên hữu Chúa... Các môn đệ cũng nhận thấy lòng mình nhuốm màu gian ác khi xin lửa trên trời xuống đốt cả thành mà trong đó chỉ có vài người không chịu đón tiếp họ và Thầy mình! (Lc 9:54) Sự giới hạn của con người cho họ thấy rất rõ ràng: hôm nay thiết tha theo và yêu mến Thầy, nhưng ngày mai đã vội phản bội và trốn hết, để Thầy bị hành hạ đến chết tất tưởi một mình cô đơn trên thập giá... Còn không biết bao lần các môn đệ tỏ ra khía cạnh gian ác của con người trong ba năm theo Chúa Giêsu nữa... Như thế, sự gian ác mà Chúa gán cho các môn đệ và con người là điều thường tình, vì đúng với thân phận của họ.

Nhưng thiết tưởng quan trọng hơn, đó là dù có gian ác, nhưng vẫn biết thương con cái mình: đặc tính của tình yêu mà Thiên Chúa ghi khắc trong tim nhân loại. Từ đặc tính hay đúng hơn là khả năng yêu thương ấy, chúng ta học được sự bao dung, quảng đại và thứ tha của Chúa dành cho nhân loại như Kinh Lạy Cha Người dạy. Nhờ khả năng yêu thương, sẽ tẩy dần những khía cạnh gian ác như mây mù quanh quẩn cuộc sống, như bóng tối chập chờn giữa thiện và ác trong thẳm sâu cung lòng nhân loại. Và cũng nhờ khả năng yêu thương, con người sẽ nên giống Chúa hơn, nhờ biết làm vinh danh Chúa, làm cho nước Chúa trị đến bằng các việc thờ phượng yêu mến Người; và liên kết nhân loại như anh chị em mình trong những chia sẻ vật chất và tinh thần hằng ngày. Mỗi lần cầu nguyện bằng kinh Lạy Cha là một lần đưa chúng ta đến gần Chúa hơn, vì sẽ nhận ra giới hạn và các nhu cầu cần thiết và thực sự của mình.



## HỌC HỎI LINH ĐẠO

### Bài 15

# Tìm Hiểu Thông Điệp Thiên Chúa Giàu Lòng Thương Xót

(Tiếp theo)

Lm. G. Tạ Huy Hoàng

### **Dẫn vào**

Niềm vui nào vượt qua biên giới  
Cho phơi phơi tâm hồn mênh mông  
Bay lên không hướng trông chân lý  
Đẹp tuyệt mỹ niềm vui vô biên.<sup>1</sup>

Đi tìm sự bình an, niềm vui... ở nơi xa chốn lạ, vượt qua biên giới một đất nước, một lục địa, một thế giới... là ước mơ "bay lên không", là niềm vui hướng đến chân lý "tuyệt mỹ" và "vô biên". Chân Thiện Mỹ tuyệt đối chỉ có nơi Đấng Vô Biên Vô Hạn, là Đấng đã hạ cố vào thế giới hữu hạn để ban sự bình an đích thực, niềm vui đích thực... nhờ vào lòng thương xót đích thực mà con người được nếm trải:

Thiên Chúa là Cha và Đức Giêsu Kitô là Con Chúa Cha sẽ cho chúng ta được hưởng ân sủng, lòng thương xót và bình an, trong sự thật và tình thương.<sup>2</sup>

### **Tám lần sử dụng từ *mercy* trong thông điệp**

1. APV III 4,2

- *We have to refer back to it in order that the **mercy** revealed by Christ may shine forth more clearly.* (III 4,2)
- *Nous devons remonter jusqu'à elle pour que resplendisse plus pleinement la **miséricorde** que le Christ a révélée.* (III 4,2)

<sup>1</sup> BẠN HỮU, *Ca từ một số bài ca triết lý II* (TP. HCM: LHNB, 2012), 209.

<sup>2</sup> 2Ga 1,3.





- Chúng ta phải quay lại với lịch sử này để thấy **lòng thương xót** Đức Kitô mạc khải, tỏa sáng cách rõ ràng hơn. (III 4,2)

2. APV III 4,3

- *By revealing that **mercy** both through His actions and through His teaching, Christ addressed Himself to people who not only knew the concept of **mercy**, but who also, as the People of God of the Old Covenant, had drawn from their age-long history a special experience of the **mercy** of God.* (III 4,3)
- *En la faisant connaître par ses actions et son enseignement, il s'adressait à des hommes qui non seulement connaissaient l'idée de **miséricorde**, mais qui aussi, comme peuple de Dieu de l'Ancienne Alliance, avaient tiré de leur histoire séculaire une expérience particulière de la **miséricorde** de Dieu.* (III 4,3)
- Khi trình bày **lòng thương xót** qua việc làm và lời giảng dạy, Đức Kitô đã tỏ mình với những người chẳng những đã nhận biết **lòng thương xót** của Thiên Chúa mà còn với tư cách là Dân Thiên Chúa của Giao ước cũ, đã từng rút ra từ lịch sử lâu đời của mình một kinh nghiệm đặc biệt về **lòng thương xót** của Thiên Chúa. (III 4,3)

3. APV III 4,6

- *Whenever it became aware of its infidelity—and in the history of Israel there was no lack of prophets and others who awakened this awareness—it appealed to **mercy**.* (III 4,6)
- *Quand il prenait conscience de sa propre infidélité - et, tout au long de l'histoire d'Israël, il ne manqua pas d'hommes et de prophètes pour réveiller cette conscience -, il faisait appel à la **miséricorde**.* (III 4,6)
- Khi đã nhận ra sự bất trung của chính mình thì họ khẩn nài đến **lòng thương xót**; và trong dòng lịch sử của Israel, không thiếu những người và những ngôn sứ đã làm thức tỉnh sự nhận biết ấy. (III 4,6)

4. APV III 4,9



- *It is significant that in their preaching the prophets link **mercy**, which they often refer to because of the people's sins, with the incisive image of love on God's part. (III 4,9)*
- *Il est significatif que les prophètes, dans leur prédication, relient la **miséricorde**, dont ils parlent souvent à cause des péchés du peuple, à l'image de l'amour ardent que Dieu lui porte. (III 4,9)*
- Điều có ý nghĩa là các ngôn sứ, khi giảng dạy, nối kết **lòng thương xót**, mà các ngài thường nhắc tới vì những lỗi tội của dân, với hình ảnh tình thương sâu đậm của Thiên Chúa đối với dân. (III 4,9)

5. APV III 4,12

- *In the preaching of the prophets, **mercy** signifies a special power of love, which prevails over the sin and infidelity of the chosen people. (III 4,12)*
- *Dans la prédication des prophètes, la **miséricorde** signifie une puissance particulière de l'amour, qui est plus forte que le péché et l'infidélité du peuple élu. (III 4,12)*
- Trong lời giảng dạy của các ngôn sứ, **lòng thương xót** biểu hiện một sức mạnh đặc biệt của tình thương, vượt thắng tội lỗi và sự bất trung của dân được chọn. (III 4,12)

6. APV III 4,13

- *In this broad "social" context, **mercy** appears as a correlative to the interior experience of individuals languishing in a state of guilt or enduring every kind of suffering and misfortune. (III 4,13)*
- *Dans ce vaste contexte "social", la **miséricorde** apparaît en corrélation avec l'expérience intérieure de chacun de ceux qui se trouvent en état de péché, qui sont en proie à la souffrance ou au malheur. (III 4,13)*
- Trong bối cảnh "xã hội" rộng lớn đó, **lòng thương xót** xuất hiện như mỗi tương liên với kinh nghiệm nội tâm của từng người đang tiêu tụy trong tình trạng tội lỗi, kéo lê đủ loại đau khổ và bất hạnh. (III 4,13)

## Để kết

Nếu một mai vui không trọn vẹn  
Ta sẽ hẹn trở lại trần gian  
Chờ đáo hạn niềm vui trần thế  
Ta sẽ để niềm vui bắt đầu...<sup>3</sup>

Một trải nghiệm bình an, hân hoan, vui mừng là dấu chỉ một phần nào đó của người được yêu thương. Nếu bình an không có hoặc chưa đủ, mà hân hoan thiếu hẳn, và vui mừng “không trọn vẹn” thì đó sẽ là một trải nghiệm của sự thiếu vắng tình yêu. Khi “hẹn trở lại trần gian” để mong “đáo hạn niềm vui trần thế”, con người trong vần thơ trên đợi chờ một niềm vui đích thực sẽ bắt đầu, niềm vui của “tình yêu-thương xót”, mà:

- (1) “... Đức Kitô (đã) mạc khải (và lòng thương xót ấy đã) tỏa sáng cách rõ ràng hơn” (III 4,2);
- (2) “Đức Kitô đã tỏ mình với những người chẳng những đã nhận biết **lòng thương xót** của Thiên Chúa mà còn với tư cách là Dân Thiên Chúa của Giao ước cũ, đã từng rút ra từ lịch sử lâu đời của mình một kinh nghiệm đặc biệt về **lòng thương xót** của Thiên Chúa” (III 4,3);
- (3) “... khi đã nhận ra sự bất trung của chính mình thì Dân Chúa khẩn nài đến **lòng thương xót**; và trong dòng lịch sử Israel, không thiếu những người và những ngôn sứ đã làm thức tỉnh sự nhận biết ấy” (III 4,6);
- (4) “... các ngôn sứ thường nhắc tới vì những lỗi tội của dân, với hình ảnh tình thương sâu đậm của Thiên Chúa đối với dân” (III 4,9);
- (5) “trong lời giảng dạy của các ngôn sứ, **lòng thương xót** (ấy) biểu hiện một sức mạnh đặc biệt của tình thương, vượt thắng tội lỗi và sự bất trung của dân được chọn” (III 4,12); và
- (6) “... trong bối cảnh “xã hội” rộng lớn đó, **lòng thương xót** xuất hiện như mối tương liên với kinh nghiệm nội tâm của từng người đang tiêu tụy trong tình trạng tội lỗi, kéo lê đủ loại đau khổ và bất hạnh” (III 4,13).

---

<sup>3</sup> Bạng Hữu, *Ca từ một số...*, 210.



## BÀI HỌC TỪ CUỘC SỐNG

# Giàu có mà thiếu đức tin sẽ trở thành trống rỗng

(Tiếp theo và hết)

Sự đau đớn, chịu đựng của bệnh nhân “thật” không? Không. Dĩ nhiên là tôi biết tất cả các từ ngữ chuyên môn để mô tả về sự đớn đau mà họ phải trải qua, nhưng thật sự tôi không hề “cảm” được cho đến khi tôi trở thành bệnh nhân. Mãi đến bây giờ, tôi mới thật sự hiểu được cảm giác của họ. Nếu các em hỏi tôi, nếu được làm lại cuộc đời, tôi có muốn thành một người bác sĩ khác không. Tôi sẽ trả lời các em là có. Vì bây giờ tôi thật sự hiểu được họ. Tôi phải trả giá đắt cho bài học này.

Ngay khi các em vào năm thứ nhất, bắt đầu hành trình để trở thành nha sĩ giải phẫu, cho phép tôi thử thách các em 2 điều.

Hiển nhiên, tất cả các em ở đây sẽ bắt đầu đi làm tư. Các em sẽ trở nên giàu có. Tôi bảo đảm với các em rằng, chỉ trông rằng, các em kiếm được bạc ngàn, mớ tiền không tưởng được. Và thật ra, không có gì sai trái với thành công, giàu có, tuyệt đối không gì sai trái. Điều phiền toái duy nhất là nhiều người chúng ta, như bản thân tôi, không thể kèm chế được.

Tại sao tôi nói như vậy? Bởi vì càng tích tụ, càng có nhiều, tôi lại muốn nhiều hơn nữa. Càng ham muốn, tôi càng trở nên mê muội. Như tôi đã đề cập trước đây, tôi muốn sở hữu nhiều hơn, đạt tới đỉnh vinh quang như xã hội muốn đào tạo chúng ta. Tôi trở nên mê muội đến nỗi mà chẳng còn việc gì thành vấn đề đối với tôi nữa. Bệnh nhân chỉ là một nguồn lợi tức và tôi vất cạn từng xu của họ.

Nhiều khi chúng ta quên đi mình cần phục vụ ai. Chúng ta lầm lạc đến nỗi chẳng phục vụ ai cả ngoài chính mình. Điều đó đã xảy ra với tôi. Dù là ở y hay nha khoa, tôi có thể nói với các em ngay bây giờ rằng, trong khi khám bệnh, đôi khi chúng ta khuyên bệnh nhân chữa trị bệnh không hẳn có, vùng xám



không rõ rệt. Và ngay cả khi không cần thiết, chúng ta cũng nói thêm. Ngay tại thời điểm này, tôi biết ai là bạn tôi, chân thành lo lắng cho tôi và ai chỉ muốn làm tiền tôi bằng cách bán buôn “hy vọng” cho tôi. Chúng ta đánh mất lương tâm vì chúng ta chỉ muốn kiếm tiền.

Tệ hại hơn, tôi có thể kể cho các em nghe, vài năm vừa qua, chúng tôi đã nói xấu đồng nghiệp, “đối thủ” của chúng tôi, và không hề thấy khó chịu. Nếu hạ thấp được họ xuống để nâng mình lên, chúng tôi làm ngay. Điều đó đang xảy ra trong ngành y, nha và ở mọi nơi. Tôi thử thách các em không để đánh mất lương tâm mình. Tôi trả giá đắt cho bài học. Và tôi hy vọng các em sẽ không bao giờ phải như vậy.

Điều thứ hai, nhiều người trong chúng ta muốn số lượng bệnh nhân, dù ở bệnh viện công hay tư. Tôi có thể kể cho các em nghe, khi tôi làm trong bệnh viện, với chồng hồ sơ bệnh lý, tôi chỉ muốn làm cho xong càng nhanh càng tốt. Tôi chỉ muốn họ ra khỏi phòng khám bệnh của tôi càng nhanh càng tốt vì có quá nhiều bệnh nhân. Thực tế là vậy. Đây chỉ là một công việc, một công việc thường nhật. Lúc đó, tôi có thật sự biết cảm xúc của bệnh nhân của tôi như thế nào không? Không. Sự sợ hãi, nỗi lo âu của họ, tôi có thật sự hiểu điều gì họ đang trải qua không? Không, mãi cho đến khi sự cố xảy ra với tôi. Tôi nghĩ rằng đây là một lỗi lầm lớn nhất trong xã hội của chúng ta.

Chúng ta được huấn luyện để trở thành lương y, nhưng chúng ta không cảm được bệnh nhân. Tôi không đòi hỏi các em phải xúc động, vì như vậy cũng không chuyên nghiệp, mà chỉ hỏi “chúng ta có thật sự cố gắng tìm hiểu nỗi đau đớn của họ không?” Phần lớn là không, tôi có thể chắc chắn như vậy. Do đó, tôi thử thách các em luôn đặt mình vào cương vị của bệnh nhân.

Bởi vì sự đau đớn, nỗi lo lắng, sợ hãi rất thực với họ mặc dù không thực đối với các em. Ngay hiện giờ, tôi đang chữa hoá trị lần thứ 5. Tôi có thể cho các em biết nó rất kinh khủng. Hoá trị là thứ mà các em không muốn, ngay cả kẻ thù của mình, phải trải qua vì bị hành, đau đớn, ói mửa. Cảm giác khủng khiếp! Và bây giờ, với chút năng lực còn lại, tôi tìm đến các bệnh nhân



ung thư khác vì tôi thật sự hiểu được họ đau đớn, chịu đựng như thế nào. Hơi muộn màng và ít ỏi!

Các em có cả tương lai sáng lạn phía trước với tất cả tài năng và nhiệt huyết. Tôi thử thách các em, ngoài bệnh nhân của mình, hiểu thêm rằng có nhiều người ngoài kia đang thật sự đau đớn, thật sự khó khăn, đừng nghĩ rằng chỉ có người nghèo mới phải khổ. Điều này không đúng. Những người nghèo khó vốn không có gì, họ dễ dàng chấp nhận. Do đó, họ hạnh phúc hơn các em và tôi. Nhưng có nhiều người đang đau khổ về tâm thần, thể xác, tình cảm, vật chất... Họ có thật. Chúng ta lựa chọn làm lơ hoặc chúng ta không muốn biết đến sự hiện hữu của họ.

Do đó, khi các em được thành danh, đừng quên với tay đến những người cần sự giúp đỡ. Bất cứ việc gì các em làm điều có thể mang đến sự khác biệt lớn cho họ. Bây giờ tôi ở vị trí của người tiếp nhận, tôi hiểu rõ, thấy khác khi có người thật sự chăm lo, khuyến khích mình. Nhờ vậy mà tôi vẫn có thể nói chuyện với các em hôm nay.

Tôi sẽ ngưng với lời sau, trong cuốn sách có tựa đề là "Những ngày thứ ba với Morris". Có lẽ một số các em đã đọc cuốn này. Mọi người đều biết rằng sẽ có ngày phải chết, chúng ta ai cũng biết như vậy; nhưng sự thật, không ai tin, vì nếu tin chúng ta đã sống một cách khác. Khi tôi phải đối diện với cái chết, tôi lột bỏ mọi thứ, chỉ tập trung vào thứ thiết yếu. Thật trái ngược rằng, chỉ khi sắp chết thì mình mới biết nên sống như thế nào. Tôi biết điều này nghe có vẻ khác thường nhưng đó là sự thật và tôi đang trải qua.

Đừng để xã hội bảo ban các em cách sống. Đừng để môi trường bắt các em phải làm gì. Điều này đã xảy ra cho tôi. Tôi tưởng như vậy là hạnh phúc. Tôi hy vọng các em suy nghĩ lại và sẽ tự quyết định cuộc sống của chính các em. Không phải do người khác bảo ban mà là các em quyết định, sống cho mình hay mang đến sự khác biệt cho đời sống của người khác. Hạnh phúc thật sự không có được khi chỉ sống cho mình. Sự thật không như tôi đã tưởng.



Quan trọng nhất, tôi nghĩ niềm vui sướng thật sự là khi biết Thượng Đế. Không phải là chỉ biết về Thượng Đế như khi các em đọc Kinh Thánh - mà là bản thân biết đến Thượng Đế, tiếp cận với Ngài. Đây là điều quan trọng nhất mà tôi học hỏi được.

Tôi xin tóm lược, trong cuộc sống, chúng ta biết sắp xếp thứ tự trước sau càng sớm càng tốt. Đừng giống như tôi. Tôi không còn cách khác và đã phải trả giá đắt cho bài học. Tôi phải quay lại tạ ơn Thượng Đế vì Ngài đã cho tôi cơ hội sống - tôi gặp 3 tai nạn lớn trong quá khứ: tai nạn xe hơi đua. Tôi đua nhanh và xe muốn lật ngửa nhưng không hiểu sao tôi vẫn sống sót. Mặc dù tôi được rửa tội, đây chỉ là hình thức, nhưng sự kiện xảy ra đã cho tôi cơ hội trở về với Chúa.

Vài điều tôi học được:

1) Tin tưởng vào Thượng Đế với cả tấm lòng. Điều này rất quan trọng.

2) Thương yêu và sống vì người khác, không chỉ cho bản thân mình.

Không có gì sai trái khi được giàu có cả. Tôi nghĩ hoàn toàn tốt vì được Thượng Đế ban ơn.

Nhiều người được hồng ân với sự giàu có nhưng vẫn đề là chúng ta không biết kèm chế. Có nhiều lại càng muốn có thêm. Tôi đã đi qua, lỗ đào càng sâu, chúng ta càng bị lún, đến nỗi chỉ biết phụng thờ của cải và quên cả việc chính. Thay vì phụng thờ Thượng Đế, chúng ta thờ phượng sự giàu có. Đây là bản năng con người và rất khó thoát khỏi.

Chúng ta thành danh, đi làm, hiển nhiên, bắt đầu gây dựng sự giàu có. Tôi nghĩ, khi giàu sang và có cơ hội đến, các em nên nhớ, tất cả những thứ này không thuộc về chúng ta. Chúng ta không thật sự sở hữu và có quyền hành. Những thứ này là quà tặng của Thượng Đế.

Tôi đã trải qua và tôi biết rằng sự giàu có mà thiếu đức tin sẽ trở thành trống rỗng.

**[emty.org](http://emty.org)**





# NHỮNG LỜI KHÔN NGOAN

*TRÍCH TRONG NHẬT KÝ "LÒNG THƯƠNG XÓT CHÚA NƠI LINH HỒN TÔI"  
Của Thánh Nữ Maria Faustina Kowalska*

**206** Giờ đây tôi hiểu được vì sao có ít thánh nhân đến thế, chỉ vì có quá ít linh hồn khiêm nhường thăm sâu. (NK 1306)

**207** Trong giờ nguyện gẫm, một chị ở bàn bên cạnh cứ ho hắng và khạc nhổ, đôi khi liên tục không ngắt. Có lúc tôi đã nghĩ đến việc chuyển đến một chỗ khác trong giờ nguyện gẫm, bởi vì thánh lễ đã kết thúc rồi... Chúa cho tôi biết nếu như tôi đã đi tránh chị ấy, thì tôi cũng đã tránh luôn những hồng ân đổ xuống cho linh hồn tôi. (NK1311)

**208** Ta cần hy sinh được thực hiện vì tình yêu, bởi vì chỉ có tình yêu mới có ý nghĩa đối với Ta. Những món nợ của thế gian đối với Ta vô cùng to lớn, nhưng các linh hồn thanh sạch có thể đền đáp bằng việc hy sinh và thực thi tinh thần nhân ái của họ. (NK 1316)

**209** Nhân ái tinh thần không cần những phép ban cũng chẳng cần những kho của cải, nhưng lại rất đáng công và ở trong tâm với của mọi người. Nếu linh hồn không thực thi nhân ái dưới một hình thức nào cả, họ sẽ không được hưởng nhờ Lòng Thương Xót của Ta trong ngày thẩm xét. Ôi! Chớ gì các linh hồn biết thu tích kho tàng vĩnh cửu cho chính họ, họ sẽ không bị xét xử vì đã dùng lòng nhân ái của họ mà chặn trước sự phán xét của Ta. (NK 1317)

**210** Con hãy cho Ta sự khôn nạn của con, bởi vì nó đích thực là sản nghiệp của con. (NK 1318)



**211** Vào lúc 3 giờ chiều, con hãy khẩn nài Lòng Thương Xót của Ta, đặc biệt cho các tội nhân; chớ gì con hãy dùng một giầy lát ngăn ngủi để dìm mình vào cuộc thương khó, nhất là nỗi đớn đau chịu rường rẫy trong cơn hấp hối của Ta. Đây là giờ thương xót vô biên cho toàn thế giới, Ta sẽ cho con chia sẻ nỗi sâu muộn đến chết của Ta. Trong giờ này, linh hồn nào nhân vì cuộc thương khó của Ta mà kêu xin, Ta sẽ không khước từ họ bất cứ điều gì. (NK 1320)

**212** Ta muốn mắt linh hồn con hãy luôn nhìn sâu vào thánh ý Ta, bởi vì trên con đường ấy, con sẽ làm thỏa lòng Ta nhất. Không hy sinh nào có thể sánh được với điều này. (NK 1327)

**213** Khi suy về tội lỗi các thiên thần và sự kiện họ lập tức bị trừng phạt, tôi đã hỏi Chúa Giê su tại sao các thiên thần lại bị trừng phạt ngay khi vừa phạm tội như thế. Tôi được nghe lời này: **Bởi vì họ có hiểu biết sâu xa về Thiên Chúa. Không một ai trên đời này kể cả bậc đại thánh có được một tri thức về Thiên Chúa như các thiên thần.** (NK 1332)

**214** Trong bài suy gẫm về tội, Chúa đã cho tôi biết tất cả sự độc dữ và thói vong ân tiềm ẩn trong tội lỗi. (NK 1334)

**215** Tôi nghe có tiếng rống của satan: Mày đừng viết về lòng nhân lành của Thiên Chúa nữa, Người công thẳng mà! Nó tru trếu trong cơn cuồng nộ, rồi biến mất. (NK 1338)

**216** Lạy Thiên Chúa đầy lòng thương xót! Chúa không khinh chê, nhưng liên tục đổ tràn ân sủng xuống cho chúng con. Chúa làm cho chúng con xứng đáng được vào nước Chúa. Với lòng nhân ái, Chúa cho nhân loại được thế chỗ của các thiên thần vong ân. (NK 1339)

# Linh đạo của cộng đoàn gia đình Chúa

(kỳ 2)

## 2. Không hẳn cứ phải làm linh mục / tu sĩ mới nên thánh được



Rất nhiều Kitô hữu coi việc nên thánh là một việc hết sức cao xa, vượt quá sức mình, và chỉ dành cho các tu sĩ, linh mục hay giám mục mà thôi. Thực ra, *nên thánh* là ơn gọi *chung* cho tất cả mọi người, dù là giáo dân, linh mục, giám mục, hay giáo hoàng, và là ơn gọi *cao cả nhất*. Tất cả mọi người – chứ không phải chỉ các linh mục và tu sĩ – đều được kêu gọi nên thánh. Cũng không phải tất cả mọi người đều được kêu

gọi làm tu sĩ, linh mục, giám mục, hồng y hay giáo hoàng. Đó chỉ là những con đường nên thánh cá biệt, chứ không phổ quát. Làm tu sĩ, linh mục, giám mục... thiết tưởng là việc tương đối dễ và không hẳn là cần thiết hay quan trọng lắm, *làm thánh* mới là khó và cần thiết hay quan trọng hơn rất nhiều.

Đối với mỗi cá nhân Ki-tô hữu, ơn gọi *nên thánh* quan trọng hơn rất nhiều so với ơn gọi làm các chức vụ trong Giáo Hội, cho dù cao đến đâu! Vì thử hỏi: làm linh mục, giám mục, hồng y hay giáo hoàng, dù có hiển hách lẫy lừng đến đâu, nếu bản thân không nên thánh thì có ích lợi gì? Tương tự như "*được cả trần gian mà mất linh hồn thì được ích gì?*" (Mt 16, 26). Tóm lại, để làm thánh thì không nhất thiết là phải làm linh mục hay tu sĩ.

Trong Giáo Hội hiện nay, vẫn còn có những quan niệm sai lầm, nhưng rất phổ biến, nhất là tại Việt Nam, là làm như

ơn gọi làm linh mục, giám mục... thì cao trọng hoặc quý trọng hơn ơn gọi nên thánh phổ quát của mọi Ki-tô hữu! Thiết tưởng, dưới con mắt của Thiên Chúa, một vị thánh – cho dù là giáo dân, dù là một người có địa vị thật thấp kém trong xã hội – vẫn luôn luôn cao cả và giá trị hơn một linh mục, giám mục, hay giáo hoàng *mà không thánh*, thậm chí giá trị hơn rất nhiều lần! Nhưng người ta vẫn thích nhìn bằng con mắt của người đời hơn bằng con mắt của Thiên Chúa! Để quan niệm cho đúng, cần tự hỏi và xác định: Thiên Chúa muốn ta nên thánh hay muốn ta làm tu sĩ, linh mục, giám mục...? Nên thánh, và nên linh mục, giám mục... cái nào cần thiết cho chúng ta hơn? Cần phải quan niệm cho đúng: quan niệm có đúng thì hành xử mới đúng được!

## **CHƯƠNG 2: LINH ĐẠO KITÔ HỮU**

### **LÝ TƯỞNG NÊN THÁNH**

Mọi người Kitô hữu đều có chung một lý tưởng: *nên thánh*. Nếu không có lý tưởng này thì ta chưa phải là một Kitô hữu đích thực, mà chỉ là Kitô hữu "*hữu danh vô thực*". Lý tưởng này đòi hỏi ta sống thánh thiện, tốt lành, trọn hảo "*như Cha trên trời là Đấng hoàn thiện*" (Mt 5, 48), mà cụ thể hơn là theo mẫu gương Chúa Kitô, Ngài là hiện thân của Chúa Cha (x. Ga 12, 45; Ga 14, 9).

Làm bất kỳ việc gì, muốn thành công, chúng ta đều phải có quyết tâm. Người ta vẫn nói: "*Quyết tâm là mẹ thành công*". Không quyết tâm, không làm nên việc gì to tát cả. Công việc nên thánh là một công việc quan trọng và lớn lao nhất trên đời, nếu không quyết tâm thì không thể thành tựu được. Vậy, muốn nên thánh, phải quyết tâm, phải xác định rõ ràng và dứt khoát lý tưởng nên thánh và ước muốn nên thánh của mình. Nhưng quyết tâm không chưa đủ, còn phải có phương pháp hay đường lối nữa. Bất cứ việc gì, nếu làm có phương pháp, cũng dễ thành công, và thành công nhanh chóng. Việc nên thánh cũng vậy, muốn có kết quả, cần phải nên thánh một cách

có phương pháp, đường lối. Đường lối hay phương pháp nên thánh thường được các nhà tu đức gọi là linh đạo.

## **LINH ĐẠO**

*Linh đạo<sup>[1]</sup> là đường hướng sống đạo, lẽ lối tu đức, là phương cách nên thánh của người Kitô hữu trong Thánh Linh, Đấng luôn luôn hiện diện và tác động trong đời sống Kitô hữu. Sống linh đạo là sống theo Thánh Linh, nhờ Thánh Linh dẫn dắt mình "đến với Chúa Cha, qua Đức Kitô".*

Mọi Kitô hữu có chung một linh đạo gốc là linh đạo Kitô hữu. Linh đạo này hệ tại việc thi hành ba chức vụ quan trọng của Đức Kitô mà mình đã lãnh nhận khi chịu phép rửa tội là:

### **1. Làm chủ (vương giả):**

Chức năng "làm chủ" hay chức vụ "vương giả" hệ tại làm chủ bản thân, làm chủ tập thể (gia đình, xã hội, Giáo Hội), làm chủ ngoại cảnh (thiên nhiên, môi trường).

Chức vụ này Thiên Chúa đã trao cho con người ngay từ khi Ngài tạo dựng nên họ: "*Hãy sinh sôi nảy nở thật nhiều, cho đầy mặt đất, và thống trị mặt đất. Hãy làm bá chủ cá biển, chim trời, và mọi giống vật bò trên mặt đất*" (St 1, 28). Và cũng ngay từ đầu, con người đã thực hiện quyền làm chủ ấy qua việc "*đặt tên cho mọi súc vật, mọi chim trời và mọi dã thú*" (St 2, 20). Thánh Phaolô cũng nói đến quyền làm chủ ấy: "*Thiên Chúa đã đặt muôn loài, muôn sự dưới chân con người, bắt chúng phải phục quyền con người. Khi bắt muôn loài muôn sự phải phục quyền con người, Thiên Chúa không để cho một sự gì không phục quyền con người*" (Dt 2, 8).

Khi lãnh bí tích rửa tội, con người được tham dự và chia sẻ quyền làm chủ và thủ lãnh của Đức Giêsu (x. Ep 1, 10). Tuy nhiên, để thực hiện được quyền làm chủ ấy, người Kitô hữu phải bắt đầu bằng việc làm chủ chính bản thân mình. Khi làm chủ được chính bản thân mình, con người sẽ tự nhiên làm chủ được tập thể và ngoại cảnh. Làm chủ là một yếu tố quan trọng cấu thành sự thánh thiện của con người.

Khổng Tử cũng nói tới việc tu thân để trở nên người hoàn hảo trong câu: "*Tiên tu kỳ thân, hậu tề kỳ gia, nhi trị kỳ quốc,*

*nhì bình thiên hạ*” (trước tiên là phải tu thân, kể đến là quản trị gia đình, rồi mới có thể giúp ích cho đất nước, và sau mới phục vụ nhân loại). Một người thánh thiện theo Kitô giáo không thể chỉ nghĩ đến bản thân mình, mà phải trải rộng lòng mình đến với tất cả mọi người trên thế giới.

## **2. Làm lễ (tư tế):**

Chức năng *"làm lễ"* hay chức vụ *"tư tế"* hệ tại việc dâng bản thân, dâng ý riêng, dâng mọi công việc của đời thường lên Thiên Chúa như một lễ vật, cùng với Chúa Giêsu, để thờ phượng Thiên Chúa và để thánh hóa bản thân và mọi công việc của mình. Chức năng làm lễ, tế lễ hay chức vụ tư tế đã có từ thời Cựu Ước, nhưng Đức Giêsu chính là vị tư tế đúng nghĩa nhất, cao cả nhất và mang tính đời đời (x. Dt 4, 14; 5, 6.10; 6, 24; 7, 17.24). Chức tư tế cộng đồng <sup>[2]</sup> của mọi Kitô hữu là tiếp nối chức tư tế của Đức Giêsu (x. 1Pr 2, 5.9; Kh 1, 6; 5, 10).

Ngày xưa, thời Cựu Ước, dân Chúa phải dâng lên Chúa các con vật, sát tế chúng để làm của lễ thờ phượng Thiên Chúa. Ngày nay, với trình độ tâm linh cao hơn, người Kitô hữu phải sát tế một cách thiêng liêng chính bản thân mình làm lễ vật thờ phượng Ngài. Sát tế một cách thiêng liêng chính bản thân mình là sát tế *"cái tôi"* mà ta thường coi là *"cái rốn của vũ trụ"*, để ta không còn sống cho chính mình, sống vị kỷ, mà sống cho Thiên Chúa và tha nhân. Đó là *"coi mình như đã chết đối với tội lỗi, nhưng sống cho Thiên Chúa, trong Đức Ki-tô Giê-su"* (Rm 6, 11; 2Cr 5, 15). Ta làm điều này theo mẫu gương của Đức Giêsu, Ngài đã sát tế chính bản thân mình, không chỉ một cách thiêng liêng, mà một cách rất cụ thể là chết trên thập giá: *"Đức Giêsu Kitô vốn dĩ là Thiên Chúa mà không nghĩ phải nhất quyết duy trì địa vị ngang hàng với Thiên Chúa, nhưng đã hoàn toàn trút bỏ vinh quang mặc lấy thân nô lệ, trở nên giống phàm nhân sống như người trần thế. Người lại còn hạ mình, vâng lời cho đến nỗi bằng lòng chịu chết, chết trên cây thập tự"* (Pl 2, 6-8). Một cách cụ thể, sát tế một cách thiêng liêng chính bản thân mình là sát tế mọi ý riêng của mình, để ta không còn sống theo ý riêng mình nữa, mà hoàn toàn sống theo thánh ý Thiên Chúa như Đức Giêsu đã sống: *"Tôi tự trời*



*mà xuống, không phải để làm theo ý Tôi, nhưng để làm theo ý Đấng đã sai Tôi” (Ga 6, 38; x. Ga 5, 30; Mt 26, 39; Lc 22, 42; 1Pr 4, 2).*

Lễ vật đẹp lòng Thiên Chúa nhất mà ta có thể thực hiện được chính là hiệp với lễ vật của Đức Giêsu trong hy tế đời Can-vê xưa, và trong hy tế Thánh Thể ngày nay, để sát tế thiêng liêng chính “*cái tôi*” của mình, cùng với ý riêng của mình, để *hoàn toàn sống theo thánh ý Thiên Chúa*. Sống theo thánh ý Thiên Chúa là một điểm cốt yếu của sự thánh thiện Kitô hữu.

Mà thánh ý của Thiên Chúa thời Cựu Ước là luật Môsê được tóm gọn trong hai điều: “*Người phải yêu mến Đức Chúa, Thiên Chúa của người, hết lòng, hết linh hồn và hết trí khôn người. Và phải yêu người thân cận như chính mình*” (Mt 22, 37-40; x. Mc 12, 30-31; Lc 10, 27). Đến thời Tân Ước, Đức Giêsu đưa ra một luật mới tóm gọn hơn, chỉ còn một điều duy nhất: “*Thầy ban cho anh em một điều răn mới là anh em hãy yêu thương nhau, như Thầy đã yêu thương anh em. Mọi người sẽ nhận biết anh em là môn đệ của Thầy ở điểm này: là anh em có lòng yêu thương nhau*” (Ga 13, 34-35; x. 15, 12.17). Thánh Phaolô cũng tóm lại toàn bộ luật mới của Đức Giêsu vào một điều duy nhất: “*Ai yêu người, thì đã chu toàn Lễ Luật*” (Rm 13, 8.10); “*Anh em hãy mang gánh nặng cho nhau, như vậy là anh em chu toàn luật Đức Kitô*” (Gl 6, 2). Như vậy, trong Tân Ước, điều răn thứ nhất của Cựu Ước được hàm ẩn trong điều răn thứ hai: yêu tha nhân chính là yêu Thiên Chúa, không yêu tha nhân chính là không yêu Thiên Chúa: “*Nếu ai nói: “Tôi yêu mến Thiên Chúa” mà lại ghét anh em mình, người ấy là kẻ nói dối; vì ai không yêu thương người anh em mà họ trông thấy, thì không thể yêu mến Thiên Chúa mà họ không trông thấy*” (1Ga 4, 20).

Ngoài ra thánh ý Thiên Chúa còn được biểu lộ ra trong luật Giáo Hội, trong các bổn phận thường ngày của đời sống ta, đặc biệt trong những biến cố xảy ra trong cuộc đời ta, dù là thuận cảnh hay nghịch cảnh, và qua các dấu chỉ của thời đại (signum temporum).

*(Còn tiếp)*



[1] *Linh*: có nhiều nghĩa như thần thiêng, tinh thần, thần khí, thiêng liêng, là tính chất của thần, thánh, hồn, v.v... Linh cũng là đặc tính của Thiên Chúa, của Thánh Thần. Trong Thánh Kinh, Đức Giêsu xác định: "*Thiên Chúa là Linh*", hay "*Thiên Chúa là Thần Khí*" (Ga 4, 24).

*Đạo*: có nghĩa là đường để đi. Ở đây có nghĩa đường lối, phương pháp.

Như vậy, *linh đạo* là con đường thiêng liêng, phương pháp tâm linh, dẫn con người tới Thiên Chúa, tới sự thánh thiện. Trước đây, khi chưa có từ *linh đạo*, người ta thường dùng những từ như "*đàng thiêng liêng*", "*đường trọn lành*", "*đường lối tu đức*" với ý nghĩa ấy.

Hiện nay, khi dùng từ "*linh đạo*", trong đó "*linh*" cũng có nghĩa là *thần khí, là Thánh Thần*, người ta muốn nhấn mạnh và đề cao vai trò của Chúa Thánh Linh trong việc nên thánh, trong đời sống của linh hồn hay đời sống thiêng liêng của người Kitô hữu.

[2] Trong Giáo Hội, mọi Kitô hữu đều có chức tư tế cộng đồng, còn chức tư tế của các linh mục là tư tế thừa tác. Cả hai đều tiếp nối chức tư tế của Đức Giêsu.

## **CHÚC MỪNG BỔN MẠNG**

**Ngày 29/7/2013, lễ kính thánh Martha.**

**Ban Chấp Hành Cộng Đoàn Lòng Chúa Thương Xót  
TGP chúc mừng bổn mạng chị:**

**MARTHA NGUYỄN THỊ KIM CHUNG**

**Nguyện xin Thiên Chúa, qua lời cầu bầu của Thánh nữ luôn gìn giữ chị trên hành trình phục vụ Giáo Hội.**

# Luyện Thần học về Lòng Chúa Thương Xót

Trần Thiên Thu

(Chuyển ngữ từ Marian.org)

**PHI LỘ – Bài này trích từ một cuốn sách của tác giả Robert Stackpole, STD. Đây là dạng bài “cao cấp” về lý luận thần học về Lòng Chúa Thương Xót của một vị Thánh Tiến sĩ Giáo hội, rất sâu sắc và uyên thâm, rất cần đọc để hiểu biết thêm, và để có thể thực hành đúng lòng thương xót. Kiến thức về Lòng Chúa Thương Xót cần thiết suốt đời cho mọi người, không trừ ai, nhưng thực sự cần thiết hơn đối với những người đang trực tiếp tham gia hoạt động trong các cộng đoàn Lòng Chúa Thương Xót.**

**Ai cũng là tội nhân, vì thế ai cũng cần đến Lòng Chúa Thương Xót. Được thương xót rồi thì phải biết thương xót người khác, chứ đừng như con nợ không biết xót thương (x. Mt 18:23-35).**

Thánh Thomas Aquinas (Tiến Sĩ Giáo Hội, 1225-1274, Linh mục Dòng Đa-minh) đã giải thích rất sâu sắc về lý do Lòng Chúa Thương Xót là trung tâm của Đức Tin Công giáo. Đây là định nghĩa của Thánh Thomas về nhân đức “thương xót” ghi trong bộ Tổng Luận Thần Học (Summa Theologiae) của ngài: **“Thương xót là lòng trắc ẩn trong trái tim chúng ta vì sự đau khổ của người khác, lòng trắc ẩn này khiến chúng ta làm những gì có thể để giúp đỡ người đó”** (Tổng luận Thần học, II-II.30.1).

Đối với Thánh Thomas, nhân đức thương xót có hai phương diện: “lòng thương xót xúc động” (affective mercy) và “lòng thương xót tác động” (effective mercy).

Lòng thương xót xúc động là một cảm xúc: Cảm thương nỗi khổ đau của người khác. Đối với vấn đề này, Thánh Thomas



nói rằng lòng thương người có nền tảng về “nhược điểm” trong bản chất: Sự khiếm khuyết của con người về tính dễ bị đau khổ. Chúng ta cảm thấy thương những người chịu đau khổ vì chúng ta cũng là người bị những đau khổ như vậy. Như vậy, sự cảm thông với người khác nảy sinh từ khả năng thấu cảm. Thánh Thomas nói: *“Những người tự nhận mình hạnh phúc và khỏe mạnh đến nỗi không bị bệnh thì có thể họ không biết động lòng trắc ẩn”* (Tổng luận Thần học, II-II.30.2).

Tuy nhiên, ở mức độ nào đó, cường độ của “lòng thương xót xúc động” ở chúng ta đối với sự đau khổ của người khác cũng tùy vào mối quan hệ thân thiết với người khác: *“Ai yêu thương thì coi bạn mình như chính mình, và coi đau khổ của người bạn như của mình, cảm thấy thương họ như thương mình”* (Tổng luận Thần học, II-II.30.2). Chúng ta có thể nói rằng mối quan hệ tình cảm dễ hình thành giữa bạn bè với nhau, và điều này tạo nên những người bạn tốt có thể cảm thông nỗi khổ của nhau. Ví dụ, khi chúng ta nghe nói người bạn, người thân hoặc người yêu sẽ phải đại phẫu, tự nhiên chúng ta cảm thấy thương họ, và chúng ta tự nhủ: *“Tôi có thể hình dung bạn tôi lo lắng thế nào trước khi phẫu thuật”*. Chúng ta có thể “hình dung” điều đó vì chúng ta đã từng bị bệnh và cần được điều trị. Sự thấu cảm này là điều mà Thánh Thomas có ý nói về “lòng thương xót xúc động”.

Mặt khác, “lòng thương xót tác động” là điều chúng ta làm, đó là hành động tích cực vì điều tốt của người khác, cố gắng giảm bớt đau khổ hoặc thỏa mãn nhu cầu của người khác. Theo Thánh Thomas, từ Latin *misericordia* có nghĩa đen là “có trái tim khổ sở” – cả về “xúc động” và “tác động” – về nỗi khổ của người khác. Ví dụ, khi chúng ta nghe nói người bạn của chúng ta sắp chịu phẫu thuật, chúng ta không chỉ cảm thông mà chúng ta còn có thể có kế hoạch đi thăm trước và sau phẫu thuật để an ủi người bạn đó. Đây là “lòng thương xót tác động” vì nó thỏa mãn nhu cầu của người khác. Nói cách khác, đó là sự cảm thông “xúc động” chuyển thành “tác động” vì điều tốt của người khác.

Thánh Thomas nhận thấy có ba “nỗi khổ” trong cuộc đời:



- Thứ nhất, nỗi khổ trái ngược với lòng khao khát tự nhiên về sự hiện hữu và sự sống: Nỗi khổ của người bệnh.
- Thứ nhì, nỗi khổ xảy đến bất ngờ: Nỗi khổ do tai nạn.
- Thứ ba, nỗi khổ cực độ: Nỗi khổ khi người ta theo đuổi điều tốt, nhưng lại gặp điều ác.

Ở đây Thánh Thomas nghĩ về những nỗi khổ và những điều bất hạnh khiến người ta đành lòng ráng chịu, những nỗi khổ không đáng phải chịu của người vô tội và người đạo đức. Trong Cựu ước, Thánh Gióp là tấm gương điển hình về dạng đau khổ này. Ngài bị đủ thứ khổ sở dù không đáng phải chịu.

Thánh Thomas tranh luận rằng lòng thương xót của con người cần phải là cả “lòng thương xót xúc động” và “lòng thương xót tác động”. Tuy nhiên, để là nhân đức thương xót đích thực, phải có hai đặc tính.

- Thứ nhất, phải có căn nguyên “đúng lý”. Nghĩa là, về sự thật đau khổ của người khác, và thực sự đó là “điều tốt” khách quan đối với người khác mà chúng ta tìm cách giúp đỡ. Ví dụ, người nghiện rượu có thể bị chao đảo và run rẩy vì thiếu rượu, nhưng “lý do chính đáng” đề nghị rằng cách tốt nhất đối với vấn đề của người này không là cho họ ly rượu, dù nghĩ rằng điều đó tạm thời làm giảm nỗi khổ của họ – và dù họ có thể xin rượu! Điều thương xót cần làm là cung cấp cho người nghiện rượu cái gì thực sự cần thiết theo khách quan: Cai rượu.

- Thứ nhì, nhân đức thương xót được chứng tỏ trong hành động hiệu quả (lòng thương xót tác động) đối với điều tốt của người khác, khi có thể. Nếu chúng ta chỉ “cảm thông” với nỗi khổ của người khác và “chia sẻ nỗi đau khổ của họ” mà không tìm cách thúc hiệu quả để giúp đỡ họ, thì nhân đức thương xót không tồn tại trong chúng ta tới mức độ cao.

Thánh Thomas đưa ra hai câu hỏi liên quan:

### **1. Lòng thương xót có là nhân đức cao cả nhất?**

Chắc chắn bao hàm sự cao thượng và sự cao quý, đến nỗi “lòng thương xót tác động” là sự giảm bớt nhu cầu và nỗi khổ của người khác để không “thừa thãi”. Chúng ta giúp người khác bằng của cải, kiến thức, kỹ năng hoặc sức mạnh khi chúng ta

thấy người khác cần sự giúp đỡ như vậy. Theo nghĩa đó, lòng thương xót là hành động chiếu cố của người có “du” sự may mắn nào đó để mà chia sẻ với người kém may mắn hơn mình. Nếu người có lòng thương xót lại “có điều kiện” (nghĩa là có điều gì đó hoặc thứ gì đó để chia sẻ), rồi nhân đức chính của họ sẽ là điều nối kết họ với sự “có điều kiện” của họ. Trong trường hợp con người, nhân đức “bác ái” là điều kết hiệp họ với Thiên Chúa (vì Thiên Chúa không cần lòng thương xót): *“Do đó, vì con người có Thiên Chúa ở trên cao, đức ái kết hiệp với Thiên Chúa là điều lớn hơn lòng thương xót, làm giảm cảnh khổ của người khác”* (Tổng luận Thần học, II-II.30.4). Mặt khác, khi chúng ta cân nhắc nhân đức nào sẽ “quản lý” các mối quan hệ của chúng ta với tha nhân, rõ ràng lòng thương xót đó trực tiếp đến với những người thiếu thốn chính là nhân đức cao thượng nơi con người (Tổng luận Thần học, II-II.30.4).

**2. Lòng thương xót có là thuộc tính cao cả nhất của Thiên Chúa?** Thánh Thomas nói rằng vì Thiên Chúa là Đấng tuyệt đối, là Đấng sáng tạo tự hữu và hoàn hảo, Ngài không bao giờ vị kỷ, nhưng luôn luôn và chỉ hành động với lòng đại lượng vị tha, tuân theo điều tốt dư đầy lên các thụ tạo của Ngài. Do đó, tỏ lòng thương xót là điều phù hợp với Thiên Chúa theo cách đặc biệt, vì điều đó thể hiện sự hoàn hảo vô tận của Ngài, sự dư đầy vô hạn và sự đại lượng vô hạn của Ngài. Thánh Thomas viết: *“Nếu chúng ta cân nhắc một nhân đức theo sự sở hữu của nó, chúng ta có thể nói rằng lòng thương xót là nhân đức lớn nhất trong các nhân đức nếu chính nhân đức đó lớn nhất, không ai ở trên ngài và mọi người đều ở dưới Ngài”* (Tổng luận Thần học, II-II.30.4). Dĩ nhiên, điều này chỉ đúng về Thiên Chúa. Như vậy, theo nghĩa đó, **lòng thương xót là thuộc tính quan trọng nhất của Thiên Chúa.**

Vậy theo Thánh Thomas, Lòng Chúa Thương Xót là gì? Đó không thể là cảm xúc hoặc tình cảm vì Thiên Chúa hoàn hảo vô cùng và bất biến, Ngài không thể thay đổi các cảm xúc “xảy ra” với Ngài, “khắc phục” Ngài, hoặc làm giảm sự viên mãn của Ngài bằng bất cứ cách nào. Như vậy, Thánh Thomas nói rằng Lòng Chúa Thương Xót “tác động”, chứ không “xúc động”. Nói cách khác, lòng thương xót của Ngài được diễn tả trong hành





động tích cực mà tình yêu là liệu pháp chữa trị đau khổ và thỏa mãn nhu cầu của các thụ tạo, chia sẻ với họ trong sự hoàn hảo của Ngài. Thánh Thomas viết: "*Cảm thấy buồn về nỗi khổ của người khác không là thuộc tính của Thiên Chúa, nhưng **loại trừ đau khổ** mới là thuộc tính của Ngài, và ở đây chúng ta có ý nói tới bất kỳ nhược điểm nào. Các khuyết điểm không được loại bỏ để cứu vớt mà để đạt được sự thiện, và như chúng ta nói: **Thiên Chúa là nguồn mạch sự thiện***" (Tổng luận Thần học, I.21.3).

Theo Thánh Thomas, trên hết mọi điều, sự tha tội là biểu hiện Lòng Thương Xót của Thiên Chúa. Tha tội là quyền tuyệt đối của Thiên Chúa: Tình yêu Thiên Chúa chứng tỏ mạnh hơn tội lỗi và sự dữ. Khi con người tha thứ cho nhau, chúng ta kiềm chế cơn giận dữ, đè nén sự phẫn uất, và hủy bỏ mọi cách trả thù. Nhưng chúng ta không thể miễn giảm chính các khuyết điểm. Chỉ có Thiên Chúa mới có thể thay đổi ý muốn của kẻ bất lương và làm cho họ ăn năn. Theo nghĩa này, chỉ có Thiên Chúa mới có thể miễn giảm tội lỗi. Như vậy, Lòng Chúa Thương Xót vô cùng mạnh mẽ để triệt tiêu tội lỗi, tái sinh và thánh hóa tội nhân.

Ví dụ, chúng ta thấy quyền phép của Lòng Chúa Thương Xót trong Tân ước, vì Chúa Giêsu không chỉ tha tội cho người bại liệt được người ta khiêng đến với Ngài, mà Ngài còn chứng tỏ quyền năng Thiên Chúa làm như vậy bằng cách chữa lành thể bệnh của người đó: "*Để các ông biết ở dưới đất này, Con Người có quyền tha tội: Ta truyền cho anh hãy đứng dậy, vác lấy chông của anh mà đi về nhà!*" (Mc 2:10-11).

Thật vậy, Thánh Thomas nói: "*Tha thứ cho người khác là thương xót họ, đó là việc to lớn hơn việc tạo dựng thế giới*" (Tổng luận Thần học, I-II.113.9). Hành động đưa thế giới vào hiện hữu là công trình vĩ đại, nhưng theo sự vĩ đại của công trình được thực hiện, sự bào chữa cho người không công chính là việc làm vĩ đại hơn, vì điều đó có giá trị hiệu quả vĩnh viễn. Các linh hồn được thánh hóa và được công chính hóa sẽ sống mãi trong Nước Chúa, vì rồi thế giới này sẽ qua đi mà thôi – chẳng chóng thì chày!



DIỄN ĐÀN

# Phúc Thay

**Maria Mỹ Anh**

CD LTX Giáo xứ Hòa Bình

Ông bà ta thường nói: “Trăm nghe không bằng một thấy, trăm thấy không bằng một sờ”. Cái sự tò mò là căn nguyên của mọi sự tội, nhưng cũng nhờ nó mà văn minh nhân loại phát triển vô vàn cái mới. Tò mò cũng là anh em sinh đôi của nghi ngờ, của cái gọi là “thiếu lòng tin”!

Trong những buổi hội thảo về một vấn đề gì đấy, mọi người thích được nghe “chuyện thật, việc thật”, để lấy đó làm nền cho một sự việc không thể chứng minh, không thể sờ mó. Tại một buổi hội thảo về đời sống đức tin, có một số anh chị em lên làm chứng về những ơn họ được nhận. Tôi chẳng may ngồi ngay ghế đầu, được người dẫn chương trình mời lên, dù tôi không hề giơ tay. Ông ấy bảo rằng: “Mời chị kể một câu chuyện nào đó, mà theo chị đó là ơn chị lãnh nhận được”. Vì không hề được chuẩn bị trước, lại bị mời lên một cách đột ngột như thế, thú thật là sau khi bóp gần nát cái micro, tôi vẫn... chưa nghĩ được gì. May sao, cái khó nó ló... ra một câu hỏi. Tôi buột miệng nói rằng: “Nếu ta cứ xin mãi mà không được, thử hỏi ta có còn tin Chúa nữa không?”. Cử tọa im lặng một cách đáng sợ. Tôi lo lắng, mình lạc đề rồi chẳng? May sao người dẫn chương trình bảo rằng: “Quả là một câu hỏi để chúng ta cùng suy nghĩ”.

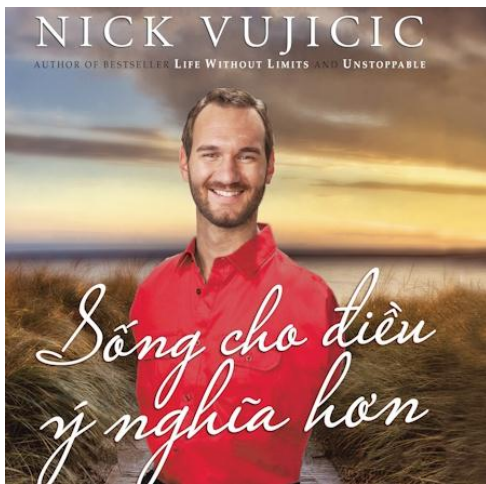
Tôi không dám nói rằng vì sự thiếu lòng tin của ông Tôma mà Chúa ban cho nhân loại một cái PHÚC: *“Phúc thay những người không thấy mà tin” (Ga 20, 29b)*. May quá, vì cái PHÚC này cứu được biết bao kẻ cứ xin mãi mà không được, cứ tìm mãi mà không thấy, cứ gõ mãi mà cửa cứ đóng im. Những lúc như thế lòng lại nhủ lòng: Chúa bảo cứ vững tin dù không thấy gì!

Nói vui thế để thấy rằng: Chúa hiểu ta từ chân tơ kẽ tóc, hiểu từ ruột hiểu ra, vì Chúa là Con Thiên Chúa. Và cũng là Con Người, lúc cùng cực nhất và tuyệt vọng nhất trên cây



thập giá, Người cũng thốt lên: *"Lạy Thiên Chúa, Thiên Chúa của con, sao Ngài bỏ rơi con?"* (Mc 15, 34b). Trong Vườn Dầu, Người cũng xin: *"Áp-ba, Cha ơi! Cha làm được mọi sự, xin cất chén này xa con. Nhưng xin đừng làm điều con muốn, mà làm điều Cha muốn"* (Mc 14, 36). Chúa vẫn phải uống chén đắng, vẫn phải chết mà không hề có một lời ủi an từ Cha. Chúa Giêsu luôn vâng phục và tin vào Cha của Người ngay khi trút hơi thở cuối cùng: *"Lạy Cha, con xin phó thác hồn con trong tay Cha"* (Lc 23, 46b).

Trộm nghĩ, chắc chắn ông Tô-ma không dám "xò ngón tay vào lỗ đinh hay đặt bàn tay vào cạnh sườn" của Chúa đâu. Chỉ nghe Thầy mình nói thế mà ông đã hốt hoảng quỳ phục dưới chân Người mà kêu lên: *"Lạy Chúa của con, Lạy Thiên Chúa của con"*. Ông chưa dám "sờ" mà đã tin, còn "giành" Chúa là của riêng mình thôi!



Ngày 22-5-2013, việc Nick Vujicic qua Việt Nam và có buổi nói chuyện với giới trẻ về cuộc sống của anh từ khi "biết mình không bình thường như mọi người". Tôi nhớ mãi hai lời thoại của anh hôm đó. Anh nói: *"Cám ơn ông Vũ (Tổng Giám Đốc Tôn Hoa Sen, nhà tổ chức), tôi biết ông là Phật tử, còn tôi là Kitô hữu, chúng ta có đức tin và chúng ta đã*

*sống tốt..."*. Và câu thứ hai, khi người dẫn chương trình Diễm Quỳnh hỏi về gia đình nhỏ của anh đã sống như thế nào. Anh cười và bảo: *"Chúng tôi tin Chúa và chúng tôi thường cầu nguyện chung với nhau..."*. Anh không chỉ có một nghị lực phi thường mà còn rất can đảm khi khẳng định về đức tin của mình, tuyên xưng mình là Kitô hữu giữa một đất nước xã hội chủ nghĩa theo chủ nghĩa duy vật. Sự can đảm ấy nói lên đức tin mãnh liệt của anh. Tuy anh không nói nhưng chúng ta cũng hiểu rằng: Anh đã vượt qua số phận là nhờ niềm tin vào Đức Kitô mà hằng đêm anh cùng cầu nguyện với gia đình của mình.

Qua câu chuyện của Nick, tôi chợt nhớ đến Phanxicô Nguyễn Công Hùng, mới qua đời ngày 31-12-2012. Từ bé anh

đã bất toại toàn thân, trừ một ngón tay trở còn nhúc nhích được, thế mà anh đã trở thành Hiệp sĩ Công nghệ Thông tin, tự mình mở công ty và đã giúp đỡ biết bao người khuyết tật có công ăn việc làm. Tiếc rằng anh ra đi quá sớm, chỉ mới tuổi 30.

Ước gì nhà tổ chức sự kiện của Nick, tốn đến 36 tỷ, bớt chút tiền trong số tiền khổng lồ ấy để chia bớt cho công ty của Công Hùng – công ty của người khuyết tật VN, để công ty tiếp tục tồn tại, và đó là tâm huyết của Công Hùng, một chàng trai đầy nghị lực không thua gì Nick. Sự khuyết tật thì không thể so sánh được, vì sự đấu tranh để vượt qua trở ngại của bản thân không ai giống ai, và mỗi người đều có một hoàn cảnh khác nhau. Tất cả mọi sự so sánh đều khập khiễng!

Tôi nghĩ rằng, là Kitô hữu, chắc chắn hai chàng trai kia (và hàng triệu những người không lành lặn khác) chắc cũng khẩn cầu hằng đêm trong nước mắt, xin qua một đêm Chúa sẽ cho Nick mọc được một tay hay một chân; còn Công Hùng cử động cả cánh tay thay vì chỉ một ngón,... nhưng phép màu vẫn không xảy ra. Hai con người khuyết tật ấy vẫn vững niềm tin vào Đấng đã ban cho họ sự sống, dù họ “xin mãi mà không được”. Về phần thế gian không thấy được, nó vẫn ở đấy và luôn được Chúa chúc phúc: **“Phúc cho những người không thấy mà vẫn tin”** (Ga 20, 29).

## **CHIA BUỒN**

**Được tin cụ Cố Gioakim Nicôla VĨNH NHIẾP, thân phụ của LM Phanxicô Xaviê Bảo Lộc, đã được Chúa gọi về lúc 01g30 ngày 14 tháng 6 năm 2013, hưởng thọ 81 tuổi.**

**Cộng Đoàn Lòng Chúa Thương Xót TGP Sài Gòn xin chia buồn cùng Cha và gia đình. Nguyện xin Thiên Chúa cho cụ Gioakim Nicôla sớm được hưởng Nhan Thánh Chúa.**

# Định Nghĩa Tình Yêu

**Maria Túc Lynh**

*"...Con quỳ lạy Chúa trên trời, xin cho con yêu được người con cưới..."*



Tôi xin phép được đổi lời trong một bài hát mà tôi có lần nghe: "... Con quỳ lạy Chúa trên trời, xin cho con lấy được người con yêu...". Vì theo tôi, từ giai đoạn yêu đến cưới là một hành trình vừa ngắn nhưng cũng vừa dài.

Sống trong đời, khi bắt đầu làm việc gì hoặc bắt đầu mối quan hệ tình cảm cũng vậy, người ta luôn có một sự khởi đầu thật nhẹ nhàng và dễ thương. Đồng thời, cái được gọi là "ban đầu" thì luôn nồng nàn và thật tươi đẹp.

Đối với những người yêu nhau, thử ban đầu mới đẹp làm sao! Cảm giác đó luôn thôi thúc hai người phải nghĩ về nhau trong bất cứ trong hoàn cảnh nào. Nó luôn làm cho ta phải tìm mọi cách, tranh thủ mọi điều kiện để được thấy mặt nhau và cận kề bên nhau thì mới thỏa lòng.

Tôi đã từng chứng kiến và cũng đã trải qua cảm giác đó... Tôi thật hạnh phúc và luôn cảm thấy mình như được nạp thêm năng lượng, mỗi khi ở bên cạnh và tâm sự với người tôi yêu.

Một buổi chiều, lại một lần nữa, tôi được tham dự Thánh Lễ về tình yêu. Đây là lần thứ ba từ ngày tôi trở thành một Kitô hữu, nhưng tôi vẫn thấy xao xuyến và tự hỏi lòng mình, tôi đã đủ trí khôn để hiểu biết rõ về loại tình yêu chân chính, tình yêu đúng nghĩa chưa? Vì đã bao lần, tôi vẫn cảm thấy mình cô đơn, lạc lõng, rồi hờ hững với Người tôi đã chọn.



Lần đầu, tại một nhà thờ ở Sài Gòn, tôi đã được tham dự Thánh Lễ do Đức Cha giảng. Hôm đó, Đức Cha đã nói về tình yêu rất nhiều, mà biểu tượng đặc trưng là chiếc nhẫn. Nói đến chiếc nhẫn, ai cũng biết rằng nó là một vòng tròn không điểm nối, không ai có thể biết được đâu là điểm bắt đầu và điểm cuối cùng. Chiếc nhẫn luôn được người ta xem đó là một tình yêu trọn vẹn, một tình yêu tròn đầy không có ranh giới, không có điểm dừng, không có kết thúc... Đặc biệt hơn, với loại nhẫn tình yêu này, cả người trao và người nhận không hề để ý tới giá trị vật chất, mà chỉ hướng đến giá trị thiêng liêng của tình yêu thật sự, cũng như sự chân tình của tấm lòng. Chỉ với suy nghĩ như vậy, người ta mới hiểu biết trọn vẹn ý nghĩa của tình yêu.

Lần thứ hai, tôi được tham dự Thánh Lễ tĩnh tâm ở Bình Giã. Trong Thánh Lễ, vị chủ tế cũng giảng về tình yêu, nhưng gần như ngài chỉ cố tình nhắc nhở mọi người về thái độ và mức độ tình cảm của những người đã từng yêu nhau nồng thắm. Tại sao Người Yêu của ta vẫn một lòng chung thủy, mà ta lại hờ hững? Người mà đã bao lần khiến cho nhân loại thao thức không yên, bao lần trái tim họ thổn thức khi vắng Người Yêu... Vậy mà đôi khi, chỉ do trục trặc vì những "gia vị" của cuộc đời thì người ta lại xao lòng, lại vội vàng rũ bỏ những giây phút êm đềm và thân ái bên nhau, rồi hững hờ, xem tình yêu chân thành ấy không còn quan trọng và cần thiết nữa trong cuộc đời mình.

Lại một lần nữa vào một buổi chiều, tôi được nghe chia sẻ về tình yêu trong một Thánh Lễ. Tâm tình chia sẻ cũng như lời khuyên của vị linh mục về tình yêu thật thú vị. Ngài nêu lên việc con người hợp tác, chung tay gánh vác, chia sẻ và hy sinh bản thân để có thể sống trọn vẹn và đúng nghĩa hai chữ "tình yêu". Trong bài giảng, ngài có dùng một câu nói, mà theo tôi, thật dễ thương và ý nghĩa: *"Ai cũng thường xin Chúa, xin ơn trên cho con lấy được người mình yêu; nhưng khi lấy được rồi, liệu họ có còn yêu được người mình đã lấy, người mình đã quyết định chọn để gắn kết cuộc đời như lời mình cầu xin không?"*. Kết thúc bài giảng, ngài khuyên mọi người hãy nhận thức và chịu trách nhiệm về những gì mình đã cầu xin, đã hứa ngày nào, khi mỗi tình còn nồng thắm...





Trên đây là những phát hiện mới của tôi – một tân tòng vừa được hơn hai tuổi đạo. Vì là một tân tòng, nên đối với tôi, đạo Công Giáo còn rất nhiều điều để tôi tìm hiểu, nhận biết và hòa mình theo dòng chảy yêu thương của nguồn suối tình yêu.

Ngày trước, tôi cũng tự cho là mình đã nhận thức rất rõ về tình yêu. Tôi đã từng tự lựa chọn và quyết định người yêu cho cuộc đời mình. Và tôi cũng đã từng thất bại trong tình yêu, dù tôi đã làm tất cả để người yêu mình được vui và hạnh phúc. Nhưng thời gian đó, vì tôi chưa có được điểm phúc biết về Đức Kitô, nên tôi tự trói mình vào những sợi dây đau khổ. Rồi một lần may mắn duy nhất trong đời, tôi có cơ hội chọn lựa một tình yêu chân chính cho đời mình, đúng vào lúc tôi đang mất mát rất nhiều, đó là Chúa Giêsu. Chính Người Yêu này đã bù đắp và mang lại tất cả cho tôi, thậm chí tôi còn được nhiều hơn những thứ tôi đã mất, và giúp tôi nhận biết được thế nào là tình yêu chân chính. Người đã dạy tôi hiểu rằng, tình yêu thật sự là phải để cho đối tác được tự do làm những điều họ thích, như Người đã làm đối với tôi. Người chỉ rõ cho tôi thấy tôi có thể sai lầm, nếu luôn nghĩ mình làm thế này thì tốt cho người ta. Vì thật ra, đó chỉ là một thứ tình yêu vị kỷ, tình yêu một chiều, mà phần lớn chỉ là để thỏa mãn chính mình, chứ không nghĩ đến cảm nhận của đối tác.

Người yêu tôi, Chúa của tôi, đã yêu chiều tôi quá đỗi, vậy mà có lúc tôi đã hờ hững với Người. Tôi vốn yêu thích những cuộc hẹn hò gặp gỡ Người, nhưng cũng có khi tôi thấy hầu như mình chỉ đến gặp Người vì bổn phận. Tâm trạng tôi lúc đó giống như là “đi không nở, ở không đành”, làm cho tôi chẳng thấy chút hứng thú nào, thậm chí còn buồn ngủ nữa! Gần đây, nhất là khi tôi giận dỗi, không thèm trò chuyện, không thèm tới gặp Người vì tôi cảm thấy mình “bị ép” quá đáng.

Tôi đã rơi vào tình trạng đó vài lần, và bây giờ, tôi được Người Yêu tôi nhắc nhở qua bài giảng về tâm trạng và thái độ của thuở ban đầu yêu thương nồng thắm. Cũng nhờ lời nhắc nhở này, tôi lại chợt nhớ tới “vòng tình yêu tròn đầy” của Người đã dành cho tôi. Tôi tin là Tình Yêu này dành cho tôi muôn đời, không có điểm dừng.



Cuối cùng, lại thêm một lần nữa, tôi được khuyên dạy cách sống làm sao để đón nhận và hưởng hạnh phúc bền vững trong tình yêu. Một điều rất đặc biệt trong những bài giảng, bài chia sẻ của quý cha là, để có được niềm vui trọn vẹn trong tình yêu thì người được nhận buộc phải nhờ đến một “bà mai”, “nhà tư vấn tình yêu”, “người trung gian”,... luôn tận tình, chu đáo và tâm lý: Đức Maria. Mẹ không những lo cho tất cả những ai cậy nhờ về vấn đề tinh thần, mà còn quan tâm cả tới đời sống vật chất, dù rất nhỏ nhặt, của người ấy. Khi có Mẹ bên mình, ta sẽ chiếm được ưu thế trong trái tim Chúa Giêsu, và luôn được bảo vệ, chăm sóc một cách tuyệt vời nhất. Ở Mẹ Maria, tôi còn cảm nhận hai tính chất rất rõ rệt là thân tình và chu đáo.

Tình yêu của đạo Công Giáo là thứ tình yêu luôn biết quên mình để tìm tiếng nói chung giữa mọi người, là luôn luôn phải “tương kính như tân”, là luôn thủy chung cả trong đau thương.

Là một tân tòng còn non yếu, nên tôi chỉ biết chia sẻ những suy nghĩ đơn sơ như thế. Tôi rất mong được những tiền bối, đàn anh, đàn chị đã trưởng thành hướng dẫn và dạy dỗ thêm những điều tôi còn thiếu sót. Hãy nhớ rằng, chúng ta phải làm sao đừng để những biến cố, những trắc trở của cuộc sống khiến ta quên lãng hay thờ ơ, lãnh đạm với Người đã luôn mong chờ đón nhận những tâm tình yêu thương của chúng ta.

Nhân đây, tôi cũng xin quý vị cho tôi cũng như những tân tòng thêm một lời cầu nguyện, để ngày càng nhận biết và sống tốt hơn, để sống xứng đáng với tình yêu của Thiên Chúa và của những người xung quanh đã dành cho chúng tôi.

Rất mong tất cả mọi người cứ xin tình yêu Chúa Cha qua Đức Giêsu. Tôi tin rằng, dù là tình yêu đôi lứa hay tình yêu duy nhất với Thiên Chúa, quý vị cũng sẽ được thỏa lòng. Một khi chúng ta có Chúa thì cứ yên tâm sống trọn “đường tình” Chúa đã chọn cho chúng ta. Chắc chắn đó là những gì tốt đẹp nhất.

**Xin Chúa và Mẹ Maria luôn đồng hành và giữ gìn ngọn lửa tình yêu Thiên Chúa mãi mãi trong chúng con.**



# Niềm Tin và Cuộc Sống

**Đỗ Công Minh**

*(trích nhật kí nhà đạo)*

Chuyện về Nick Vujicic, một con người lạ của hành tinh từng là đề tài tranh luận trên nhiều cơ quan thông tin báo chí tại Việt Nam đã qua đi cả tháng, nhưng vẫn còn dư luận. Người thì cho rằng tấm gương nỗ lực vươn lên của Nick, một con người sinh ra dưới một “ngôi sao xấu” nhưng đáng được mọi người ca tụng. Anh đi đến đâu đều được đón tiếp nồng hậu vì tài diễn thuyết, sự duyên dáng lịch thiệp, và người ta còn muốn chiêm ngưỡng con người thật của anh. Không những thế, Nick còn uyên bác qua cách trình bày cho người khác về quan niệm sống, về sự tự tin vượt lên số phận, và hơn cả là chứng tỏ một nghị lực phi thường, cách sống đúng đắn. Người ta còn ca tụng anh về một niềm xác tín vào Thiên Chúa, Đấng anh tôn thờ.

Nhưng cũng có người lên tiếng về chuyến đi của anh tới Việt Nam, dù vẫn là một mục đích tốt, muốn nêu gương anh cho nhiều tầng lớp trong xã hội, nhất là một “biểu tượng” để những người khuyết tật soi chiếu cuộc đời mình mà không chán nản, buông xuôi, hoặc than trách cuộc đời! Nhưng vì số tiền chi cho chuyến đi của anh quá lớn, 36 tỷ đồng Việt Nam, nên những người này cho rằng quá lãng phí. Phải chi dùng tiền đó để chăm lo cho những người khuyết tật tại Việt Nam thì xem ra tốt hơn. Có người còn cho rằng việc Nick đến Việt Nam chỉ là một “chiêu” quảng cáo cho tập đoàn kinh tế, và qua đó, anh làm giàu chứ chẳng phải tốt lành gì.

Gạt ra ngoài những tranh luận xem ra vô bổ ấy thì đông đảo mọi người dân Việt đều cho rằng Nick là một con người đáng được tôn vinh, đề cao, ngưỡng mộ, vì anh có thể là có một không hai trên trái đất này.

Anh em chúng mình cũng bàn luận, trao đổi với nhau về một con người, mà qua các hình ảnh ghi lại ngay từ lúc ấu thơ, đến tuổi đi học rồi trưởng thành, Nick đã đem lại cho mọi người một niềm cảm phục vô bờ. Có thể nói nếu chỉ đọc sách báo hay



nghe kể về anh, nhiều người chưa hẳn đã tin đó là sự thật. Anh đến Việt Nam theo một chương trình đã được sắp xếp từ trước của một doanh nghiệp, nhưng không ngờ được sự ngưỡng mộ của mọi người dân Việt, nhất là các bạn trẻ, một cách nồng nhiệt.



Xuân Trường kể lại buổi gặp gỡ tại sân Mỹ Đình tối 23-5-2013, thông điệp anh muốn gửi tới mọi người: *"Đừng bao giờ từ bỏ khát vọng"*. Đó là không nên chán nản, buông xuôi khi gặp khó khăn trên đường đời. Cuộc đời là một phần thưởng quý giá, mỗi người cần nhận ra: *"Cuộc đời này đáng sống, tôi phải biết ơn cuộc sống này"*. Còn Bảo Ngọc thì cho rằng điều tâm đắc của cô là khi nói về quan niệm sống, Nick kêu gọi: *"Tôi thà là một người tốt, tôi không có đủ chân tay, còn hơn nhiều người có đủ chân tay nhưng không là người tốt"*. Điều này khiến cô suy

nghĩ về mình, trằn trọc cả đêm. Anh Hồng thì chia sẻ điều Nick nhắn gửi cũng là tâm tình trong nhóm mình: *"Chúng ta hãy giúp nhau trong cuộc sống, không cần chờ đợi kinh tế phát triển. Hãy giúp nhau ngay từ bây giờ, từng bước một"*. Thật chí lí!

Được biết, Nick là một Kitô hữu thuộc giáo hội Phúc Âm (một hệ phái Tin Lành). Theo tự thuật, đã có đôi lần anh tự tử nhưng được cứu chữa. Từ khi được đón nhận Lời Chúa qua Tin Mừng, anh đã nhận ra được dù thân thể khiếm khuyết, dù người khác khinh rẻ, nhưng Đức Chúa Trời luôn yêu thương anh vô bờ. Anh tự nhận mình dù có gặp khó khăn, khổ đau trong cuộc sống đến mấy, nhưng không thể nào sánh với khổ

đau mà Đức Giêsu đã chịu vì nhân loại, trong đó có anh. Người đã bị treo trên thập tự, đã chết, nhưng Người đã sống lại để con người cũng được sống lại với Người. Anh đón nhận tình yêu Đức Chúa dành cho anh qua người cha là một vị truyền đạo của Giáo hội, người mẹ là một người mộ đạo hằng tin nơi Chúa, không ruồng bỏ anh, mà lại yêu thương và đùm bọc anh. Anh được các vị thầy dạy đạo đức thánh thiện cho anh hiểu rằng cuộc sống trần gian này là quà tặng của Thiên Chúa. Anh đã được sống trong một gia đình có niềm tin vào Đức Giêsu. Anh đã được học Kinh Thánh, biết lãnh nhận, biết rao giảng Lời Chúa, và hơn tất cả, đi đến đâu anh cũng tôn vinh Danh Thánh Chúa, làm chứng cho tình yêu thương của Đức Chúa Trời giữa thế giới hôm nay.

Mình nghe các bạn thuật lại mà tiếc vì tối hôm ấy không ngồi trước màn ảnh nhỏ để theo dõi sự kiện có một không hai này. Viết những giòng này, mình nhớ mãi lời Nick, do Mạnh Tâm thuật lại, lúc anh nhắn gửi mẹ con của em bé cũng khiếm khuyết như anh: *"Sự cầu nguyện là việc rất lớn trong cuộc đời của tôi. Khi chúng ta cầu nguyện, Đức Chúa Trời yêu thương chúng ta. Hãy cầu nguyện rất nhiều"*. Đúng vậy, một bài học cho chúng ta.

Mình chợt nhớ đến đoạn Tin Mừng Ga 9, 1-3: *Đức Giêsu nhìn thấy một người mù từ khi mới sinh. Các môn đệ hỏi Người: "Thưa Thầy, ai đã phạm tội khiến người này sinh ra đã bị mù, anh ta hay cha mẹ anh ta?" Đức Giêsu trả lời: "Không phải anh ta, cũng chẳng phải cha mẹ anh ta đã phạm tội. Nhưng chuyện đó xảy ra là để các việc của Thiên Chúa được tỏ hiện nơi anh", và Chúa đã chữa cho anh được sáng mắt.*

Lạy Chúa, con tạ ơn Chúa về chuyến đi và về con người của Nick, Chúa đã làm nơi anh những việc kì diệu. Nhiều người tranh luận về anh, thậm chí ngăn cản anh nói về Chúa như những người biệt phái ngăn cản anh mù ngày xưa mở lời tạ ơn Chúa. Phần con, qua gương của Nick, xin cho cuộc đời con mãi mãi là lời ca tạ ơn và tôn vinh Lòng Thương Xót của Chúa. Amen.



# Bước Trong Tin Yêu

**Thảo Lam** (Giáo hạt Gia Định)

Cơn mưa chiều vẫn còn mưa liên li. Đồng hồ điểm 14 giờ rồi mà cơn mưa vẫn chưa dứt. Tiếng mẹ bảo tôi: *"Trời còn mưa, thôi ở nhà đọc kinh một bữa cũng không sao đâu con"*. Nhưng lòng tôi vẫn cứ nôn nao đến đọc kinh chung với cộng đoàn. Thế là tôi mặc áo mưa, tay cầm thêm cây dù từ từ bước đi.

*Trời mưa thì mặc trời mưa*

*Con say sưa bước, miệng vừa lâm râm*

*Chúa ban sức mạnh tinh thần*

*Giúp con mau bước đến gần giờ kinh*

Mặc dù đi trong mưa gió, nhưng lòng tôi không nao núng, vì trên tay tôi vẫn lần chuỗi, cầu xin Chúa và Mẹ đồng hành. Tôi vừa đến nơi cũng là lúc mọi người bắt đầu nguyện kinh. Tôi cất cao giọng với bài hát Cầu Xin Chúa Thánh Thần, và kể tiếp bài Sám Hối: *"Lạy Chúa, Chúa Trời con, con đến thưa cùng Ngài, lỗi con tuy ngập tràn. Tình Chúa luôn cao vời..."*. Lời bài hát như đang đánh động lòng người. Trong giây phút hồi tâm, tôi đã nhận ra: *"Thân con hèn mọn đáng gì? Chúa hy sinh chết chỉ vì yêu con. Rồi Cha trông ngóng mỗi mòn, Đứa con tội lỗi đi hoang trở về!"*.

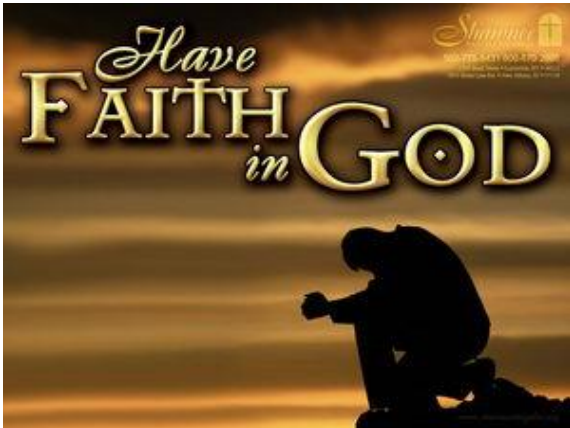
Trong nhật ký, Thánh nữ Faustina ghi: *"Dù tội con có đơ như máu, thì trái tim Chúa yêu thương sẽ tẩy sạch trắng như tuyết"*. Khi đọc những dòng chữ này, chắc chắn chúng ta sẽ nhận được đầy tình nhân ái trong trái tim, không sao kể xiết. Nhưng còn có ý nghĩa thật cao quý và tuyệt vời hơn, vì Chúa đã hy sinh chính mạng sống mình để chuộc tội cho muôn dân: *"Không có tình yêu nào cao quý bằng chính người đã hy sinh mạng sống mình cho người mình yêu"* (Ga 15:13).

Chúa đã thương yêu, và yêu cho đến cùng! Chính Ngài đã hiến tế bằng chính mình và máu của Ngài để trở nên lương thực nuôi dưỡng linh hồn chúng ta, và Ngài muốn ở lại cùng chúng ta mọi ngày cho đến tận thế. Ngài ở lại, hay đúng hơn,





Ngài luôn đồng hành với chúng ta trong mỗi giây phút cuộc đời. Điều này đã được minh chứng.



Cháu Maria bị bệnh sốt xuất huyết đã 3 ngày, các bác sĩ tận tình chữa trị mà cháu vẫn không ăn, không ngủ được vì sốt cao. Theo bác sĩ, bệnh này phải đến 7, 8 ngày mới hy vọng khỏi. Tôi nghĩ: Không ngủ được, không ăn được, làm sao đủ sức chịu đựng? Thật nguy hiểm. Tôi chỉ biết cầu nguyện cùng Chúa, mở sách kinh Lòng Chúa Thương Xót, tôi đọc hết trang thứ nhất, qua trang thứ nhì, nhẹ sờ trán cháu, tôi ngạc nhiên, cháu không còn sốt. Cháu nói buồn ngủ, thế là cháu ngủ một giấc ngon lành, thức dậy thì đòi ăn. Thế là sáng hôm sau, bác sĩ đến khám, rất ngạc nhiên thấy cháu khỏe hẳn nên cho xuất viện.

Con trai chị Minh đang làm ăn buôn bán, bỗng phát bệnh. Khi đến bệnh viên khám, chụp hình, kết quả ung thư phổi, phải cắt một lá. Chị nhờ cộng đoàn cầu nguyện, làm Tuần Cửu Nhật. Tới ngày hẹn lên bàn mổ, khi đã tiêm thuốc mê, tay chân bị trói chặt, ê-kíp bác sĩ chuẩn bị mổ, bất ngờ bác sĩ trưởng khoa đến hỏi và sau khi xem tấm phim, bác sĩ nói trên tấm phim không thể hiện phổi bị gì, sao lại mổ? Toàn bộ ê-kíp mổ ngỡ ngàng không thể kể hết được sự ngạc nhiên và lạ lùng. Tôi hỏi chị Minh: *"Chị đã cho uống thuốc gì mà phổi trở lại bình thường như vậy?"*. Chị trả lời: *"Không, tôi đâu biết thuốc gì mà cho cháu uống"*. Nhưng trong lòng chị Minh biết rất rõ, Chúa đã ra tay, sau khi nhờ cộng đoàn cầu nguyện, làm tuần Cửu Nhật, nên Chúa động lòng thương xót. Và còn nhiều câu chuyện hy hữu về phép lạ Chúa làm do người ta có đức tin. Thánh sử Luca ghi rõ: *"Anh em có lòng tin lớn bằng hạt cải, thì dù anh em có bảo cây dâu này: hãy bật rễ lên, xuống dưới biển kia mà mọc, thì nó cũng vâng lời anh em"* (Lc 7, 6).

Sống trong năm Đức Tin, là người Kitô hữu, chúng ta đọc Kinh thánh và biết Tông đồ Tôma cương quyết: *"Tôi không*

*thấy và tôi chưa xỏ ngón tay tôi vào cạnh sườn Thầy nên tôi không tin Thầy đã sống lại” (Ga 20, 25). Thế mà 8 ngày sau, Chúa hiện ra và nói với Tôma: “Thầy đây, con hãy xỏ ngón tay con vào cạnh sườn Thầy” (Ga 20, 27). Ngài nhấn mạnh: “Phúc cho ai không thấy mà tin” (Ga 20, 29).*

Thiên Chúa là thể đó. Chúng ta hãy nhìn lại trong cuộc đời mình, chắc chắn ai cũng được Chúa thương yêu, nâng đỡ, chăm sóc. Chúa ban cho chúng ta được hít thở không khí trong lành, tạo mọi điều kiện để chúng ta có được cuộc sống nhịp nhàng, có mặt trời chiếu sáng ban ngày, mặt trăng chiếu sáng ban đêm, và còn rất nhiều điều kỳ diệu trong vũ trụ bao la này...

Cùng cộng đoàn tham dự giờ kinh, giờ cầu Thánh Thể và Thánh lễ mỗi ngày là chúng ta đến tìm gặp Chúa, lắng nghe Chúa nói. Như lời các tông đồ nói năm xưa, sau một đêm thả lưới mà không bắt được con cá nào. Đúng như Chúa đã nói: *“Không có Thầy, các con không làm được gì” (Ga 15:5).*

Quả thật, sự thành đạt của mỗi người chúng ta không phải tự sức mình làm được, nhưng tất cả đều do Chúa hướng dẫn và ban ơn. Để đáp lại tình yêu thương của Chúa, xin ghi nhớ lời Thánh Phaolô: *“Anh em hãy đứng vững; lưng thắt ĐAI là CHÂN LÝ, mình mặc ÁO GIÁP là sự CÔNG CHÍNH, chân đi GIÀY là LÒNG HẰNG SAY loan báo Tin mừng bình an; hãy luôn cầm KHIÊN MỘC là ĐỨC TIN, nhờ đó anh em có thể dập tắt mọi tên lửa của ác thần. Sau cùng hãy đội MŨ CHIẾN là ƠN CỨU ĐỘ và cầm GƯƠM của THẦN KHÍ ban cho, tức là LỜI THIÊN CHÚA” (Ep 6, 14-17).*

Hãy đón nhận tất cả mọi hoàn cảnh và bước đi trong Ánh sáng Chân lý của Lời Hằng Sống bằng cả niềm tin.

**Vâng, lạy chúa, chúng con xin đến để thực thi Thánh Ý Ngài (Dt 10:7 & 9). Xin Chúa nâng đỡ đức tin yếu kém của chúng con (Mc 9:24).**

**Vivere Summe Deo in Christo Jesu** – Sống tuyệt vời cho Thiên Chúa trong Đức Giêsu Kitô.



# Chuyện Tha Thứ

Trần Thiên Thu

**Nhân vô thập toàn. Không ai lại không có lỗi. Vì vậy, sự tha thứ luôn cần thiết, mọi nơi và mọi lúc.**

Càng tha thứ càng giảm bớt sự thù hận. Sự tha thứ không chỉ tốt cho tinh thần mà còn tốt cho thể lý – ngăn ngừa bệnh. Giáo sư tâm lý học Everett Worthington, thuộc ĐH Virginia Commonwealth (Mỹ), nói rằng sự tha thứ làm giảm nguy cơ bệnh tim mạch. Những người có “máu cừu địch” dễ bị béo phì và kháng insulin – các yếu tố gây bệnh tiểu đường và bệnh tim. Các nghiên cứu của Viện Sức khỏe cộng đồng tại California cho thấy rằng mức thù hận cao gây nguy cơ tử vong gấp đôi so với các nguyên nhân khác.

Ngoài lợi ích về tinh thần, sự tha thứ còn lợi ích về thể lý. Nhất cử lưỡng tiện. Tâm lý gia Worthington nói: *“Sự tha thứ có thể làm giảm nguy cơ bị các chứng rối loạn liên quan stress như hệ miễn nhiễm hoạt động sai chức năng, rối loạn tự miễn nhiễm và ung thư”*. Ông đưa ra 5 bí quyết tha thứ sau đây:

**+ Nhường nhịn:** Luôn tích cực nhường nhịn, vì “một câu nhịn, chín câu lành”, để tránh lằng nhục người khác hoặc trở thành nạn nhân. Nhường nhịn không có nghĩa là thua kém hoặc yếu thế!

**+ Cảm thông:** Tự đặt mình vào vị trí của người khác để dễ cảm thông và khách quan nhìn nhận vấn đề. Nếu không cảm thông thì không thể tha thứ.

**+ Vị tha:** Bạn rất hạnh phúc khi được tha thứ, vậy hãy trao tặng món quà tha thứ cho người khác. Hãy làm cho người khác những gì bạn muốn người khác làm cho mình!

**+ Cân nhắc:** Điều này giúp bạn không quá lỗ, suy nghĩ và cân nhắc để xử lý tốt nhất trong mọi tình huống.

**+ Kiểm chế:** Luôn biết kiểm chế “cái tôi”. Sự im lặng có vẻ “lạnh lùng” nhưng lại có thể giúp bạn tránh tức giận và sợ hãi. Nhờ vậy mà bạn mặc nhiên tha thứ.

Tha thứ liên quan yêu thương. Người đời còn phải tha thứ lẫn nhau, hướng chi những người tự nguyện tin và theo Đức

Kitô. Tất nhiên mức độ phải "cao" hơn, vì Sư phụ Giêsu dạy: *"Hãy yêu kẻ thù và cầu nguyện cho những kẻ ngược đãi anh em"* (Mt 5:44), hoặc *"hãy yêu kẻ thù và làm ơn cho kẻ ghét anh em"* (Lc 6:27).

Tha thứ nhiều hay ít? Một lần nọ, ông Phêrô đến gần Đức Giêsu và hỏi: *"Thưa Thầy, nếu anh em con cứ xúc phạm đến con, thì con phải tha đến mấy lần? Có phải bảy lần không?"* (Mt 18:21). Đức Giêsu đáp: *"Thầy không bảo là đến bảy lần, nhưng là đến bảy mươi lần bảy"* (Mt 18: 22). Ngài nói về dụ ngôn tên mắc nợ không biết thương xót (x. Mt 18:23-35).

Nghĩa là tha thứ mãi mãi, yêu thương vô hạn: Mức độ yêu là yêu vô hạn.

Thiên Chúa không ép ai phải yêu thương, không bắt ai phải tha thứ, vì Ngài không thích cái gì miễn cưỡng, đó chỉ là công bằng: *"Nếu anh em tha lỗi cho người ta, thì Cha anh em trên trời cũng sẽ tha thứ cho anh em. Nhưng nếu anh em không tha thứ cho người ta, thì Cha anh em cũng sẽ không tha lỗi cho anh em"* (Mt 6:14-15). Rất thuận lý.

Thánh Phaolô nói: *"Đức mến tha thứ tất cả, tin tưởng tất cả, hy vọng tất cả, chịu đựng tất cả"* (1 Cr 13:7). Có đức mến rồi thì tha thứ chỉ là "chuyện nhỏ". Thánh Phaolô phân tích: *"Phải đối xử tốt với nhau, phải có lòng thương xót và biết tha thứ cho nhau, như Thiên Chúa đã tha thứ cho anh em trong Đức Kitô"* (Ep 4:32).

Yêu thương và tha thứ là sống đức tin ngay trên thế gian này. Đó là lý do chúng ta phải yêu thương và tha thứ lẫn nhau, và lại, Chúa Giêsu đã nói: *"Anh em đừng đố kỵ nhau, thì Thiên Chúa cũng sẽ đố kỵ ấy cho anh em, và còn cho anh em hơn nữa"* (Mc 4:24).

Yêu thương nhau hay không, tha thứ cho nhau hay không, đó là tùy mỗi người, Chúa Giêsu chỉ khuyên chứ không ép buộc. Ai thi hành thì được phúc: *"Phúc thay ai xót thương người, vì họ sẽ được Thiên Chúa xót thương"* (Mt 5:7).

Nhưng đó cũng là lệnh truyền về sự tha thứ ở mức độ cao: *"Thầy không bảo tha thứ đến bảy lần, nhưng là đến bảy mươi lần bảy"* (Mt 18:25). Biết xót thương thì biết tha thứ. Một hệ lụy tất yếu!



# Loại trừ cái tôi ích kỷ tự mãn

**LM Đan Vinh**

**1. LỜI CHÚA:** Rồi Đức Giê-su nói với các môn đệ: “Ai muốn theo Thầy phải từ bỏ chính mình, vác thập giá mình mà theo” (Mt 16, 24).

## **2. CÂU CHUYỆN: TỰ LỘ DIỆN DO SỰ TỰ ÁI CAO**

Ngày xưa có một nhà bác học. Ông này có biệt tài làm cho con người của mình biến ra nhiều người khác, giống nhau đến nỗi không ai có thể phân biệt được ai là người thật, ai là người giả. Một ngày kia ông được tin Thiên thần sẽ xuống gọi ông về châu Chúa. Vì chưa sẵn sàng chết, nên ông liền chế ra thêm 12 người khác giống hệt như ông để Thiên thần không biết đâu mà gọi. Quả thật, Thiên thần đã không thể nhận ra ai là người thật và đành tay không về thiên đàng. Sau đó không lâu, khi có thêm nhiều kinh nghiệm đối phó với con người, nên Thiên thần đã nghĩ ra một kế. Đứng trước 13 con người giống nhau, Thiên thần nói với nhà bác học :

- Tôi rất khâm phục cái tài biến hóa của ông. Tuy nhiên, tôi thấy còn một chi tiết rất nhỏ cần sửa đổi cho hoàn chỉnh hơn. Vừa nghe thế, con người thật của nhà bác học vội vàng lên tiếng.

- Đâu? Tôi không tin là còn thiếu sót. Vậy hãy cho biết thiếu sót chỗ nào?

- Ở chỗ này nè. Vừa nói, Thiên thần vừa “túm cổ” nhà bác học “thật” để đưa về châu Chúa.

(Lm Anthony de Mello)

## **3. SUY NIỆM:**

**1) «Cái tôi» là gì?:** Cái tôi (the selfness) là sự tự ý thức về tư cách, phẩm chất và giá trị của mình, phân biệt với người khác. Hầu như ai trong chúng ta cũng đều có một “cái tôi”. Ai





cũng yêu mình và muốn bảo vệ những gì thuộc về mình như thánh Phao-lô đã nói: “Quả vậy, có ai ghét thân xác mình bao giờ” (Ep 5, 29). Khi mới ra đời, đứa trẻ nào cũng đều có tự ái và ích kỷ, thể hiện qua thái độ muốn vơ vào mình các đồ ăn hợp khẩu vị hay những vật dụng trò chơi theo sở thích và cố giữ nó cho riêng mình chứ không muốn chia sẻ cho người khác. Như thế, “cái tôi” biểu lộ qua tính tự ái, bản năng tự vệ... Nói chung “cái tôi” này là điều tốt và cần có để con người có thể tồn tại. Những ai tự ghét mình, muốn làm hại bản thân như dùng tay đánh vào mặt mình, uống thuốc độc để tự giết hại mình... đều là người mắc bệnh tâm thần, điên loạn vì không còn thật tính người nữa.

Tuy nhiên “nhân đức ở mực trung dung”. Nếu “cái tôi” được nuông chiều quá đáng sẽ dẫn đến thái độ ích kỷ, tự mãn và khinh thường tha nhân đã từng gây bao đau khổ cho gia đình và xã hội, nên cần phải được loại trừ... Khi ấy “cái tôi” sẽ trở thành “đáng ghét” như Blaise Pascal đã viết: “*Ôi cái tôi thật đáng ghét. Tôi không rõ lắm, nhưng có một điều tôi chắc chắn là «cái tôi» của tôi rất cứng đầu, khỏe mạnh, sống lâu và nổi bật về hai điểm này là vị kỷ và kiêu hãnh. Tôi nghe nói rằng sau khi người ta chết được 5 phút thì cái tôi mới chết hẳn*”.



## **2) “Cái tôi” và sự tự tin:**

“Cái tôi” trong mỗi người sẽ tự nhiên phát triển theo năm tháng. Một đứa trẻ sẽ ít bị chạm tự ái hơn người lớn. Khi bị khiển trách, trẻ em sẽ mau quên, đang khi người lớn lại nhớ dai và có những phản ứng mạnh khi bị kẻ khác chạm đến tự ái của mình.



Sự đánh giá đúng khả năng và những giá trị thực của mình sẽ giúp con người chúng ta thêm tự tin và làm việc có hiệu quả hơn. Bất cứ ai cũng có những ưu và khuyết điểm như người ta thường nói: "Nhân vô thập toàn". Một người dù có nhiều khuyết điểm nhưng nếu biết tự kiểm cũng sẽ tự khám phá ra mình cũng có nhiều ưu điểm. Một cô gái có diện mạo không mấy xinh đẹp cũng vẫn có thể gây được thiện cảm nơi người khác qua cách ứng xử vị tha và thân thiện. Ai trong chúng ta cũng có thể tạo thêm giá trị cho "cái tôi" của mình bằng những việc cụ thể. Chẳng hạn: Luôn quan tâm đến người bên cạnh để có lời nói vui vẻ hòa nhã và cách cư xử tế nhị vị tha... Nhờ đó có thể xây dựng được quan hệ tốt đẹp với tha nhân, là điều kiện cần để thành công sau này. Khi tạo cho mình thêm nhiều giá trị, làm cho "cái tôi" đẹp hơn, người ta sẽ cảm thấy tự tin hơn. Một khi ý thức được những giá trị của "cái tôi" của mình, chúng ta sẽ trung thực hơn, không mang mặc cảm tự ti, không dễ bị "chạm tự ái" khi nghe những lời nói xấu về mình, hay khi phải đối diện với thái độ mỉa mai khinh thường của những kẻ không ưa mình.

### **3) Hãy thành thật với chính mình:**

Sự chân thành cộng với việc đánh giá đúng mức khả năng và những giá trị thực có của chính mình sẽ giúp chúng ta mạnh dạn và cởi mở hơn với thế giới chung quanh. Qua đó, nếu bạn cảm thấy thiếu hụt về một lãnh vực nào đó, bạn sẽ không đánh mất sự tự tin, bởi vì bạn biết mình còn có các giá trị khác nữa. Cũng giống như một bé gái khi bị trêu là "cô bé sún răng", nó liền hỏi lại: "Thế còn đôi mắt của cháu thì sao?". Nghĩ rằng mình có đôi mắt đẹp, cô bé đó muốn được người khác nhìn nhận ưu điểm này. Nó nói câu đó cách tự nhiên, không mặc cảm, không sợ bị đánh giá sai. Nếu chân thành và công tâm với chính mình, chắc chắn chúng ta cũng sẽ nhận ra những ưu điểm của mình.

Không chỉ dừng lại ở việc tìm thấy và trân trọng những ưu điểm, chúng ta còn có thể phát triển thêm. Điều này tương tự như việc các công ty muốn phát triển giá trị thương hiệu đã không ngừng gia tăng các "dịch vụ cộng thêm" cho khách

hàng. Như các đại lý bán máy tập thể dục có thêm dịch vụ giao hàng tận nhà, kèm theo sách hướng dẫn cách tập sao cho hiệu quả... Mỗi người chúng ta cũng vậy, ai cũng có thể tạo thêm giá trị cho "thương hiệu" hay "cái tôi" của mình bằng những việc làm đơn giản cụ thể như: thái độ quan tâm tới người khác, cách ứng xử vui vẻ, hòa nhã với mọi người, sẵn sàng đi bước trước, tỏ thái độ thân thiện với người mới gặp, với bạn đường ngồi bên cạnh... Mọi cố gắng tuy nhỏ bé nhưng đều mang lại những kết quả đáng kể giúp thêm tự tin về khả năng và giá trị của mình. Hiểu được giá trị thật về "cái tôi" của mình, người ta có thể sống thật với mình hơn, không mang mặc cảm tự ti, không dễ bị "chạm tự ái" và sẽ biết ứng xử khoan dung hơn.

#### 4) Cần tránh những "Cái tôi" nào?:

- **Cần tránh "Cái tôi" tự tôn:** Ranh giới giữa nhận thức về "cái tôi" rất mong manh. Cái tôi một khi bị thổi phồng thường gây nhiều đau khổ... Những người có địa vị cao dễ mang tâm trạng tự tôn và cố chấp. Do đó, đang khi một người bình thường dễ dàng đón nhận những ý kiến bất đồng, thì các "ông lớn" có nhiều quyền thế lại "khó lòng chấp nhận được ý kiến bất đồng của kẻ khác". Nếu biết khiêm tốn thì mỗi người chúng ta sẽ nhận ra giới hạn của mình: Thực sự mỗi chúng ta cũng chỉ là một hạt bụi nhỏ bé và yếu đuối trong vũ trụ vô tận: Chỉ cần một giọt nước như một giọt nọc độc của rắn hổ mang cũng đủ hạ gục một người khỏe mạnh nhất. Thế thì tại sao chúng ta lại không bỏ đi cái tôi tự mãn, để trở thành một người tự do trung thực, là chính mình chứ không phải ai khác?

- **Cần tránh "Cái tôi" giả hình:** Chúng ta thường muốn được người khác khen ngợi, đề cao ưu điểm và trọng dụng tài năng của mình, và không muốn bị kẻ khác chạm đến quyền lợi của mình. Vì luôn muốn được nghe lời khen đang khi thực tế vẫn còn nhiều thói hư, nên chúng ta thường «Tốt đẹp khoe ra, xấu xa đậy lại», muốn trình diễn bộ mặt «tốt ảo» không có thật, như những người biệt phái đã bị Đức Giê-su quở trách là bọn giả hình: "Chúng là mồ quét tô vôi, bên ngoài có vẻ đẹp, nhưng bên trong thì đầy xương người chết và đủ mọi thứ ô uế» (Mt 23, 27).



- **Cần tránh "cái tôi" tự ái cao:** Một người không dám nhìn nhận khuyết điểm của mình vì tự ái cao, sẽ hay đổ lỗi cho người khác và không nhận lỗi về mình. Sau khi phạm tội, ông A-đam bị Chúa hỏi tội đã đổ lỗi cho bà E-và cảm dỗ mình, và bà E-và lại đổ lỗi cho con rắn. Còn chúng ta hôm nay thì sao? Mỗi lần tham dự Thánh lễ, Hội Thánh dạy chúng ta phải khiêm tốn đấm ngực mình: "Lỗi tại tôi, lỗi tại tôi, lỗi tại tôi mọi đàng"...

- **Cần tránh "cái tôi" ích kỷ:** Theo nghiên cứu của một số điện thoại viên thì từ ngữ "tôi" được người ta hay nói nhất. Trong đời sống gia đình, muốn cho vợ chồng hòa thuận, hai vợ chồng khi nói chuyện cần năng dùng chữ "chúng ta" thay vì chữ "tôi".

**4. THẢO LUẬN: Để loại trừ "cái tôi" ích kỷ tự mãn tự cao, bạn sẽ làm gì cụ thể trong những ngày này?**

#### **5. LỜI CẦU:**

Lạy Chúa Cha từ bi nhân ái. Xin cho mỗi người chúng con biết khiêm tốn nhận ra những ưu điểm Chúa ban để tạ ơn Chúa. Xin cho chúng con biết khiêm tốn nhìn nhận các khuyết điểm và thiếu sót của mình để tu sửa ngày một nên hoàn thiện hơn. Chúng con hy vọng nhờ năng nghe lời Chúa trong nhà thờ và tại tư gia, và nhờ ơn Thánh Thần soi dẫn trợ giúp, chúng con sẽ luôn chọn thái độ bỏ đi cái tôi ích kỷ, tự mãn để học nơi Chúa Giê-su sự hiền lành và khiêm nhường trong lòng, hầu chúng con ngày một nên con thảo của Chúa Cha, môn đệ thực sự của Chúa Giê-su, và anh chị em của mọi người trong Đại Gia Đình Hội Thánh. AMEN.

**Tài liệu học tập Lòng Chúa Thương Xót rất mong sự đóng góp về bài vở và sự giúp đỡ của các nhà hảo tâm. Mọi thư từ, bài vở xin vui lòng gửi trước ngày 15 hàng tháng theo địa chỉ email: [longthuongxotgp@yahoo.com](mailto:longthuongxotgp@yahoo.com)**

**Xin dùng chữ Unicode.**

## GIÁO DỤC KITÔ GIÁO

# Thách đố của đời sống hôn nhân

**Gioakim Trương Đình Giai**

(Kỳ 2)

### **Tha tính chỉ thể hiện rõ sau hôn nhân**

Ai cũng biết rằng lúc đầu mới gặp nhau do sức hút mạnh mẽ, người ta chỉ thấy cái hay cái đẹp của nhau. Hơn nữa, ai cũng chỉ thể hiện cái hay cái đẹp, làm mọi sự để chiều người kia. Sự khác biệt vẫn luôn tồn tại nhưng chưa được thể hiện mà thôi. Nói nôm na người ta chưa thực sự thể hiện bản thân mình mà chỉ muốn chiều chuộng làm hài lòng người yêu mà thôi. Cho đến khi sống thành vợ thành chồng, người ta dần dần thể hiện con người thật của mình. Người ta dần dần hiện nguyên hình. Và lúc bấy giờ người ta mới khám phá ra tha tính của người bạn đời với những khác biệt với bản thân mình.

### **Không chấp nhận tha tính là không chấp nhận chính mình!**

Không ai có thể sống cô đơn. Đó là kinh nghiệm của Adam. Ai cũng cần đến người khác. Con người được tạo ra để sống với. Tôi chỉ là tôi vì có ai đó khác với tôi. Nếu ai cũng giống tôi thì tôi đâu còn là tôi nữa. Vì thế, không chấp nhận kẻ khác cũng có nghĩa là không chấp nhận chính bản thân mình. Không tôn trọng kẻ khác cũng là không tôn trọng chính bản thân mình. Không nhìn nhận tha tính cũng có nghĩa là không nhìn nhận Thiên Chúa, Đấng tạo nên những khác biệt.

Vì thế thay vì nhìn kẻ khác như là đồng loại, được tạo ra để làm phong phú hóa chính bản thân mình, bổ túc cho mình,

Chính vì tội lỗi làm cho con người trở thành ích kỷ, không nhìn nhận kẻ khác. Người ta chỉ nghĩ đến bản thân mình. Chính vì thế, người ta bảo khi có hai người trở lên sống với nhau là phải có luật lệ.

"*Cái tôi thật đáng ghét*" (Pascal). Ta thử hình dung một cuộc sống hôn nhân mà cả hai vợ chồng đều khư khư bám lấy



cái tôi của mình, thì mầm mống của chia tay đã hiện hữu ngay từ đầu, chỉ còn là chuyện thời gian mà thôi. Đúng như thế, cái tôi là nguyên nhân sâu xa của mọi xào xáo, bất hòa, chia rẽ, rạn nứt và thậm chí có thể hủy hoại cuộc sống lứa đôi. Nhưng có nhiều người bảo rằng cái tôi của người khác mới đáng ghét còn cái tôi của mình thật đáng thương. Người ta lầm tưởng khi nghĩ rằng người khác là nguyên do của tất cả những nỗi khổ đau, buồn phiền, thiệt thòi của bản thân nhưng quên rằng chính cái tôi của mình mới thực sự làm khổ mình.

Ta thường không công bằng, xử sự bất công với người khác. Tại sao ta lại bắt kẻ khác chiều theo cái tôi của mình trong khi mình không chiều cái tôi của người khác.

Nhưng nói cho cùng, chỉ cần một trong hai khư khư bám lấy cái tôi của mình thì cuộc sống chung sẽ không bao giờ có niềm vui, hạnh phúc và sự hài hòa đích thực. Huống gì là cả hai.

Cuộc sống chung sẽ đẹp hơn nhiều khi người ta biết lại trừ *cái tôi* và thay vào đó là cái *chúng ta*

Chấp nhận tha tính, tôn trọng kẻ khác với những khác biệt là quy luật của đời sống xã hội, đặc biệt của đời sống hôn nhân, nhưng mãi mãi là một thách thức đối với mọi cặp vợ chồng, là thước đo của sự trưởng thành .

### **3. Bận tâm lo âu về cuộc sống**

Sống trên đời này chẳng được bao lâu. Lo nghĩ nhiều, tận hưởng chẳng bao nhiêu. Cuộc sống vốn đã có nhiều lo toan nhưng khổ nhất là cái bệnh hay lo. Có người đêm ngày vo vo, có người thì cứ lo âu đêm ngày...

Có những người đánh mất cả cuộc sống vì lo âu, phập phồng: Hồi nhỏ thì lo cha mẹ bỏ đời. Đi học thì lo thi rớt. Học xong lại lo thất nghiệp. Có việc lại lo bệnh tật. Chưa chồng thì sợ hồng có. Có rồi lại sợ chồng ngoại tình trăng hoa, sợ hồng có con, sợ mất chồng...

Ngồi ăn nhà hàng mà chẳng thấy ngon vì đầu óc lo toan công việc còn dang dở. Đang làm việc thì lại chia trí bởi lo âu sợ chồng hẹn hò với ai đó. Lên giường nhắm mắt mà cái đầu lại nghĩ đến núi công việc chờ mình ngày mai. Thậm chí lúc ái ân cũng lo: lo dính thai, lo mất hứng, lo không thỏa mãn hay không được thỏa mãn...



Chẳng phải Chúa đã khuyên sao: "*Hãy xem hoa huệ ngoài đồng...Hãy xem chim trời...*"

Nhưng Chúa nói thì kệ Chúa, tôi lo thì tôi cứ lo.

Thật ra, Chúa đâu có bảo mình sống như cây cỏ, muôn thú. Nhưng Chúa bảo mình tin tưởng phó thác vào sự quan phòng yêu thương của Ngài.

Ta cần phải lo toan chứ không lo âu bởi "*ngày nào đều có cái lo của ngày nấy*".

Lo toan hợp lý là đề phòng, sắp xếp, chuẩn bị tốt mọi sự, là làm mọi sự trong khả năng Chúa ban cho mình. Còn lại để Chúa định đoạt "*Mưu sự tại nhân, thành sự tại thiên*". "*Phaolô trồng, Apôlô tưới, nhưng Chúa cho cây mọc lên*".

***"Con bận tâm bồi rối về quá nhiều chuyện. Chỉ có một điều cần thiết mà thôi"***

*"Anh em có thể nhờ lo lắng mà kéo dài cuộc sống của mình thêm được một gang tấc không?...Cả đến tóc trên đầu anh em cũng đã được đếm rồi"*

*"Lời lãi cả và thế gian mà mất sự sống (linh hồn) mình thì được ích gì?"*

Chính vì thiếu suy nghĩ, thiếu đức tin mà con người lo lắng những chuyện đâu đâu phí công vô ích, làm hại sức khỏe của mình và ảnh hưởng đến bầu khí chung của đời sống vợ chồng, đời sống gia đình.

*"Hãy đến với tôi, tất cả những ai vất vả, mang gánh nặng nề, tôi sẽ cho nghỉ ngơi bồi dưỡng". Vậy thái độ cần có là:*

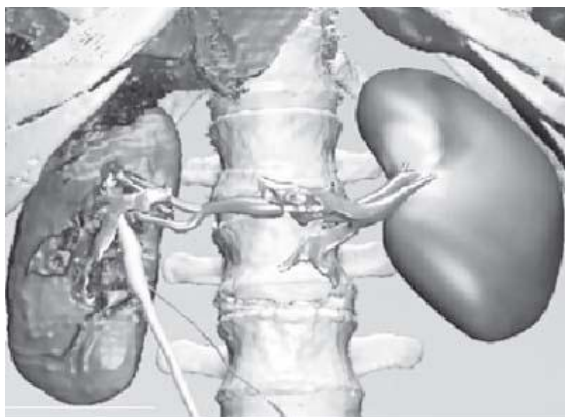
- Làm những gì mình có thể làm trong khả năng cho phép.
- Chuẩn bị dự phòng trước những gì có thể.
- Chia sẻ với bạn đời mình về những lo lắng bận tâm.
- Chiêm ngắm thiên nhiên, sống với thiên nhiên là một phương thuốc hiệu quả cho những lo âu bận tâm.
- Đến với Chúa, cầu nguyện với lòng tin tưởng phó thác, trao gánh nặng nề cho Chúa để ngài biến nên *gánh nhẹ nhàng* là phương thuốc thần kỳ. *(Còn tiếp)*

**PHÒNG MẠCH MIỄN PHÍ****Lạm dụng thuốc, thận lâm nguy**

Dùng thuốc chữa bệnh là việc “cực chẳng đã” phải đưa vào cơ thể người một lượng hoạt chất ngoại lai mà nhiều khi “mặt trái” của chúng rất nguy hại cho các cơ quan nội tạng, đặc biệt là gan và thận. Chính vì vậy, nếu dùng thuốc thiếu hiểu biết, lạm dụng thuốc thường xuyên sẽ dẫn đến những nguy cơ chết người do các cơ quan này bị nhiễm độc và mắc những căn bệnh trầm trọng.

**Suy thận cấp do thuốc**

Suy thận cấp do thuốc là hội chứng xuất hiện khi chức năng của thận bị suy sụp do dùng thuốc kéo dài, làm giảm hoặc mất hoàn toàn mức lọc cầu thận. Bệnh nhân có biểu hiện tiểu ít, vô niệu, rối loạn nước, điện giải... và sẽ chết do nguyên nhân kali máu tăng, phù phổi cấp, hội chứng urê máu cao... Suy thận cấp có nhiều nguyên nhân do bệnh tại thận hoặc do các yếu tố ngoại lai. Các nguyên nhân do ngộ độc thuốc kháng sinh, thuốc chống ung thư, thuốc giảm viêm, giảm đau, nghiện heroin, lạm dụng thuốc chống động kinh, uống mật cá trắm cũng gây suy thận cấp rất khó điều trị.



**← Thuốc gây hại đối với thận (thận phải bị tổn thương).**

Các loại thuốc có thể gây độc trực tiếp trên thận bằng cách gây viêm hoặc phá hủy các cấu trúc giải phẫu của thận hoặc gây độc gián tiếp bằng cách làm thay đổi lưu lượng máu đến thận hoặc tạo ra các chất độc

nội sinh đối với thận. Hiện nay, mặc dù đã có nhiều phương tiện hồi sức tích cực (như lọc máu ngoài thận), nhưng tỷ lệ tử

vong do suy thận cấp vẫn còn rất cao. Tuy vậy, nếu được điều trị kịp thời và chính xác, nhiều trường hợp vẫn có thể phục hồi hoàn toàn hoặc gần hoàn toàn chức năng thận, bệnh nhân có thể trở lại cuộc sống bình thường.

### **Các thuốc nguy cơ cao gây độc cho thận**

Nhiễm độc thận do thuốc xảy ra rất phổ biến trên lâm sàng, đây là nguyên nhân của gần 20% các trường hợp suy thận cấp phải nhập viện theo nghiên cứu của ngành y tế. Rất nhiều loại thuốc khác nhau được biết có thể gây độc cho thận, thường gặp nhất là các loại kháng sinh, thuốc đông dược, thuốc cản quang, thuốc ức chế men chuyển và đặc biệt là các nhóm thuốc có tác dụng chống viêm giảm đau. Rất nhiều loại thuốc thông thường, bán không cần đơn, dùng để điều trị các triệu chứng viêm, đau đều có thể gây độc cho thận.

Một số loại thuốc như thuốc gây ngủ, thuốc hạ sốt cũng gây ra những nguy hiểm chết người do suy thận nếu sử dụng quá liều... Một nghiên cứu của Trung tâm Chống độc, BV Bạch Mai (Hà Nội) cho thấy, tình trạng ngộ độc thuốc paracetamol đứng hàng thứ hai (sau ngộ độc thuốc ngủ và thuốc an thần) trong số các trường hợp ngộ độc thuốc phải điều trị.

Thuốc hạ sốt paracetamol (còn có tên khác là acetaminophen) có trong rất nhiều tên thuốc khác nhau thường được người dân tự ý mua khi cảm sốt, đau đầu. Vì thiếu hiểu biết nên nhiều người đã vô tình dùng cùng lúc hai, ba loại thuốc đều có hoạt chất paracetamol hoặc tự ý tăng liều khi thấy chưa hạ sốt sẽ dẫn đến quá liều và ngộ độc thuốc. Ngoài paracetamol, các thuốc chống viêm giảm đau khác cũng gây hại cho thận chiếm tỉ lệ khá cao trong các trường hợp tai biến do dùng thuốc. Các loại thuốc hạ sốt giảm đau như aspirin và ibuprofen đơn chất hoặc phối hợp với caffein, codein thường dùng cho người mắc các chứng đau mạn tính như đau đầu, đau khớp, đau lưng. Người trên 50 tuổi, sau một thời gian dài lạm dụng các loại thuốc này thường bị các bệnh về thận, thậm chí suy thận rất nguy hiểm.

Các thuốc chống viêm giảm đau không steroid (một số tài liệu viết tắt là nhóm thuốc NSAID) như indomethacin,

meloxicam, diclofenac... đều có tác dụng phụ trên thận như gây suy thận cấp, hội chứng thận hư, tăng huyết áp, tăng kali máu, viêm thận kẽ hoặc bệnh thận mạn tính.

Nhóm ức chế chọn lọc men cyclooxygenase-2 (COX-2) như celecoxib, rofecoxib, nimesulid... cũng có nguy cơ cao đối với thận. Nhiễm độc thận do các thuốc này có thể xảy ra cấp tính ngay sau khi dùng thuốc hoặc mạn tính sau một quá trình dùng thuốc kéo dài hoặc lạm dụng thuốc.

Nhóm kháng sinh gây độc thận có khá nhiều loại. Một số kháng sinh rất độc với thận hiện nay ít dùng neomycin thường chỉ dùng dưới dạng phối hợp trong các dung dịch hay thuốc mỡ (nhỏ mắt, dùng ngoài). Streptomycin cũng có độc tính với thận nhưng chỉ dùng trong phác đồ điều trị lao ngắn ngày với liều, thời gian xác định. Thuốc kháng sinh hiện nay hay dùng là gentamycin có tới 70% bài tiết qua thận dưới dạng nguyên chất. Nó tích lũy lại ở thận có thể gây ra ngộ độc thận. Nguy cơ ngộ độc thận thường xảy ra hơn ở người huyết áp thấp hoặc người có bệnh về gan hoặc ở nữ giới.

Nhóm kháng sinh cephalosporin thế hệ 1 như cephalixin, cefalothin, cephalozin, cephadroxil... gây độc cho thận khi bài tiết qua đường thận dưới dạng không đổi. Cephalixin là kháng sinh dạng uống, dễ dùng nên thường bị lạm dụng nhiều và do đó cũng có nguy cơ cao gây độc cho thận.

Các sulfamid kết tủa trong ống thận gây tắc thận nhất là khi dùng liều cao và uống ít nước. Vì vậy, khi dùng thuốc như biseptol, cotrimoxazol nên uống nhiều nước để giúp hòa tan nhanh thuốc và thải trừ dễ dàng hơn, tránh kết tủa.

Hầu hết các dạng thuốc uống, thuốc tiêm sau khi vào cơ thể nếu có thải trừ qua thận dưới dạng biến đổi hay không biến đổi, ở liều bình thường và người có chức năng thận bình thường cũng đã có nguy cơ gây nhiễm độc cho thận. Nguy cơ này càng tăng cao ở những người mà khả năng thanh thải của thận giảm. Do đó khi dùng thuốc cần phải làm các xét nghiệm đo độ thanh thải creatinin để chọn và điều chỉnh liều thích hợp.

**Theo DS. Quỳnh Nga [suckhoedoisong.vn](http://suckhoedoisong.vn)**

## GIẢI ĐÁP THẮC MẮC

# Có phải hể được lãnh ơn Toàn xá là được lên Thiên Đàng ngay?

**Hỏi:** Xin Cha giải thích giúp 2 câu hỏi sau đây:

**1- Ân xá là gì và có hiệu quả ra sao?**

**2- Một người khi sống thì bê bối, bỏ Đạo lâu năm, lấy 2, 3 vợ... nhưng khi gần chết kịp ăn năn, xưng tội và được lãnh ơn toàn xá trong giờ sau hết. Như vậy chắc chắn được lên Thiên Đàng?**

**Đáp:** Căn cứ theo giáo lý của Giáo hội, thì xin được nói rõ lại như sau:

**1-** Trước hết, theo giáo lý và giáo luật, thì ân xá hay ơn xá giải (Indulgences) *“là ơn sủng mà Giáo Hội lấy ra từ kho tàng ơn cứu chuộc của Chúa Kitô và công nghiệp của Đức Mẹ và các thánh để tha các hình phạt hữu hạn (temporal punishment) cho tín hữu còn sống hay cho các linh hồn còn đang ở nơi gọi là “Luyện tội”* (x. SGLGHCG, số 1471; Giáo luật số 992- 994). Nói rõ hơn, trừ tội phạm đến Chúa Thánh Thần tức tội chối bỏ Thiên Chúa hoàn toàn thì không thể tha được (x. Mt 12:32; Mc 13:28-29) – còn các tội nặng nhẹ khác đều có thể được tha qua bí tích hòa giải, như Chúa Giêsu đã bảo đảm với các Tông Đồ xưa:

**“Anh em tha tội cho ai, thì người ấy được tha**

**Anh em cầm giữ ai, thì người ấy bị cầm giữ.”** (Ga 20:23)

Được tha tội qua bí tích hòa giải rồi nhưng hối nhân vẫn phải làm một việc gọi là việc *“đền tội”* (penance) do cha giải tội giao để tẩy xóa đi mọi hậu quả do tội để lại trong tâm hồn





mình. Đây là hình phạt hữu hạn (temporal punishment) khác xa với hình phạt đời đời (eternal punishment) trong nơi gọi là hỏa ngục dành cho những người chết ***“trong khi đang mắc tội trọng và không kịp sám hối để xin Chúa thứ tha”***. (x. SGLGHC, số 1033-1035).

Nghĩa là, khi ta nhận biết mình có tội nặng hay nhẹ và muốn xin Chúa tha thứ qua bí tích hòa giải thì phải tin rằng Chúa sẵn lòng tha, nếu ta thật lòng sám hối và còn tin tưởng nơi lòng thương xót vô biên của Chúa. Sau đó, phải đi xưng tội với một linh mục đang có năng quyền tha tội. (Linh mục nào đang bị Giám mục tạm rút năng quyền – hay nô-m-na gọi là “bi treo chén” (Suspension) thì thông thường không được giải tội hay cử hành bất cứ bí tích nào trong thời gian còn bị tạm rút năng quyền). Nếu ai thành tâm và thành thực xưng ra các tội đã phạm vì yếu đuối con người và vì ma quỷ cám dỗ, thì chắc chắn sẽ được Chúa thương tha thứ qua tác vụ của linh mục như Chúa Giêsu đã phán hứa trên đây.

Cũng cần nói rõ thêm là linh mục hay Giám mục thì cũng chỉ là thừa tác viên mà Chúa Kitô dùng để ban ơn thánh của Người cho chúng ta trong Giáo Hội. Do đó, đừng ai đặt vấn đề linh mục có xứng đáng hay không khi cử hành các bí tích. Mọi linh mục đang có năng quyền (Priestly Faculties) nhận lãnh từ Giám mục trực thuộc thì đều có thể cử hành thành sự (validly) các bí tích, đặc biệt là bí tích hòa giải, vì linh mục nghe và giải tội cho ai thì đều phải làm nhân danh Chúa Kitô (in Persona Christi) chứ không nhân danh chính mình. Như thế, chính Chúa Kitô nghe và tha tội cho mọi hối nhân thành thật xưng tội qua trung gian của một linh mục, dù linh mục đó là người bất xứng đến đâu dưới mắt của người đời. Phải nhấn mạnh thêm về sự thành thật khi xưng tội, vì nếu hối nhân dấu tội không muốn xưng hết với linh mục thì việc xưng tội sẽ không thành, mà còn phạm thêm tội cố ý nói dối Chúa nữa. Chính vì người ta cứ nghĩ lầm là xưng tội với cá nhân linh mục, chứ không phải thú nhận tội lỗi với chính Chúa Kitô, nên nhiều người không dám xưng hết các tội đã phạm - cách riêng các tội phạm điều răn thứ sáu và chín với linh mục vì mắc cỡ hay sợ bị tiết lộ ra ngoài. Lo ngại như vậy là không đúng vì mọi linh mục đều bị buộc phải giữ kín mọi



điều nghe được từ hồi nhân trong Tòa giải tội. Đây là "ấn tòa giải tội=seal of confessions) buộc mọi linh mục phải triệt để tuân giữ. Ai vi phạm sẽ bị vạ tuyệt thông tiền kết. (x Giáo luật số 1388, triệt 1) Vạ này chỉ có Tòa Thánh giải mà thôi.

Ân xá – toàn phần hay bán phần – chỉ có mục đích tha từng phần hay toàn phần các hình phạt hữu hạn (temporal punishment) sau khi các tội nặng nhẹ đã được tha qua bí tích hòa giải, để tẩy xóa đi những hậu quả do tội còn để lại trong tâm hồn hồi nhân như đã nói ở trên. Nghĩa là ân xá không có hiệu năng tha các tội lớn nhỏ cho ai mà chỉ tha hay tẩy xóa hình phạt hữu hạn của các tội đã được tha qua bí tích hòa giải mà thôi. Do đó, ai đang có tội trọng thì không thể lãnh ân xá hữu hiệu được mà phải đi xưng tội trước rồi mới lãnh ân xá sau để xin tha hình phạt hữu hạn, theo giáo lý Giáo Hội dạy.

Về thẩm quyền ban phát ân xá, thì giáo luật chỉ qui định một mình Đức Thánh Cha có quyền ban ân xá hay cho phép Bản quyền địa phương nào ban ân xá vì lý do chính đáng được Tòa Thánh chấp thuận. Thí dụ mừng kỷ niệm thành lập Giáo phận hay Nhà Dòng. (x Giáo luật số 995, triệt 1 & 2)

## **2- Liên quan đến câu hỏi thứ hai, xin được trả lời như sau:**

Giáo lý của Giáo Hội chỉ nói đến hiệu quả của bí tích hòa giải là cho chúng ta được giao hòa hay hiệp thông lại với Thiên Chúa trong thân tình Cha-con từng bị gián đoạn vì tội, nhất là tội trọng, cũng như chỉ nói đến hiệu quả của ân xá là tha hình phạt hữu hạn sau khi tội được tha qua bí tích hòa giải.

Nhưng Giáo Hội không hề đưa ra tiêu chuẩn cụ thể nào về số phận đời đời của một ai sau khi chết. Nghĩa là Giáo Hội chưa hề dạy nếu ai sống thế nào, hoặc làm điều gì, ngay cả tự tử thì chắc chắn sẽ xuống hỏa ngục hoặc sẽ lên thẳng Thiên Đàng sau khi chết... Giáo lý chỉ nói đến những trường hợp gia trọng để lưu ý giáo dân phải tránh mà thôi. Thí dụ Giáo Lý của Giáo Hội dạy rằng: **"những ai đang có tội trọng thì không được rước Mình Thánh Chúa và không được cử hành Thánh lễ** (nếu là linh mục) (x Giáo luật số 916, SGLGHCG số 1415) hoặc "nếu ai đang mắc tội trọng mà chết không kịp sám hối để được

hòa giải với Chúa thì sẽ phải hình phạt hỏa ngục”. (x. SGLGHCG, số1033-1035)

Nhưng ai đã rơi vào tình trạng tuyệt vọng nói trên để đáng phải xuống hỏa ngục, thì chỉ một mình Chúa biết và phán đoán mà thôi. Giáo Hội không biết được nên vẫn dạy phải cầu nguyện cho mọi kẻ chết, kể cả cho những người đã tự tử, hay tự sát sau khi giết một hay nhiều người khác, mặc dù Giáo Hội nghiêm khắc lên án hành vi sát nhân hay tự tử này.

Mặt khác, Giáo Hội cũng chưa hề phong thánh cho ai ngay sau khi người đó chết. Cụ thể, ai sống thánh thiện, đạo đức hơn các Đức Giáo Hoàng. Trước khi chết các ngài cũng được xúc dầu và lãnh ơn toàn xá trong giờ sau hết, (trừ Đức Thánh Cha Gioan-Phaolô I chết bất ngờ trong nhà nguyện riêng sau 33 ngày lên ngôi). Nhưng Giáo Hội vẫn cử hành lễ an táng để cầu nguyện cho, chứ chưa hề tức khắc tuyên bố vị nào đã lên Thiên Đàng rồi, nên khỏi cầu nguyện nữa. Ai được phong thánh (canonization) thì cũng phải chờ một thời gian và hội đủ một số tiêu chuẩn theo luật định. Nghĩa là cho đến nay, Giáo Hội chưa hề phong thánh cho ai ngay sau khi người đó chết, mặc dù nhiều người biết đời sống thánh thiện của người đó.

Tóm lại, chúng ta phải tin và trông cậy lòng thương xót tha thứ vô biên của Thiên Chúa, cũng như tin giá trị và hiệu quả của bí tích hòa giải và ơn toàn xá. Nhưng không thể căn cứ vào đây để phán đoán ngay ai được lên Thiên Đàng hay phải sa hỏa ngục để khỏi cầu nguyện cho những người đó nữa. Có chăng chỉ nên tin rằng những ai đã thực tâm yêu mến và sống theo đường lối của Chúa thì chắc chắn Chúa sẽ không bỏ qua mà không tiếp nhận vào Nước Người nơi dành cho các Thánh và các Thiên Thần. Nhưng ai đã được lên Thiên Đàng và ai phải xuống hỏa ngục thì chỉ có một mình Chúa biết mà thôi.

Vậy chúng ta không nên vội đưa ra những phán đoán về số phận đời đời của ai cho dù người đó sống chết ra sao, mà chỉ nên cầu nguyện cho họ mà thôi.

Ước mong những giải đáp trên đây thỏa mãn các câu hỏi đặt ra.

**Lm Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huân**



# Mục lục

✠ Lá Thư Linh Hưởng: Tin vào Lòng Chúa Thương Xót	02
✠ Sống Lời Chúa	05
✠ <b>Học Hỏi Linh Đạo</b>	
◆ Tìm hiểu TĐ Thiên Chúa Giàu Lòng Xót Thương (B15)	13
✠ Bài Học Từ Cuộc Sống	
◆ Giàu có mà thiếu đức tin sẽ trở thành trống rỗng (tt)	17
✠ Những Lời Khôn Ngoan	21
✠ Linh đạo Cộng đoàn Gia đình Chúa (Kỳ 2)	23
✠ Luận Thần học về LCTX	29
✠ Dẫn Đàn	
◆ Phúc thay	34
◆ Định nghĩa tình yêu	37
◆ Niềm tin và cuộc sống	41
◆ Bước trong tình yêu	44
◆ Chuyện tha thứ	47
◆ Loại trừ cái tôi ích kỷ tự mãn	49
✠ Giáo dục Kitô giáo	
◆ Thách đố của đời sống hôn nhân (Kỳ 2)	54
✠ Phòng mạch miễn phí: Lạm dụng thuốc, thậm nguy hiểm	57
✠ Giải đáp thắc mắc	
◆ Có phải lãnh nhận ơn toàn xá là được lên Thiên đàng?	60